CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 310/CBTT-CN&MTĐT V/v họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 06 năm 2019*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp**
Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 Tôn Đức Thắng, Phường 1, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
Điện thoại: (0277) 3853332 Fax: (0277) 3852825
Người thực hiện công bố thông tin: Bà Lý Thu Cúc
Địa chỉ: Số 07 đường Nguyễn Trường Tộ, Phường 1, TP Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0918.282.870
Loại thông tin công bố : ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu
(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp tổ chức triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

Thời gian: Vào lúc 13h30', Thứ tư, ngày 26 tháng 06 năm 2019

Địa điểm: Hội trường Công ty CP Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp

(Số 03, đường Tôn Đức Thắng, Phường 1, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp)

Chương trình và tài liệu phục vụ Đại hội: Quý cổ đông vui lòng tải tài liệu đại hội tại mục Quan hệ cổ đông trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty.

Thông tin này đã được công bố trên website của Công ty: www.dowasen.com, tại chuyên mục Quan hệ cổ đông.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT (b/c), BKS (g/s);
- Lưu: VT, CBTT;

Tài liệu đính kèm:
- Nghị Quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 14/6/2019 của HĐQT Công ty;
- Thông báo số 04/TB-HĐQT ngày 14/6/2019 về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Các tài liệu kèm theo.

TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
Người thực hiện công bố thông tin

Lý Thu Cúc

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP
Ký ngày: 15/6/2019 12:25:31

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32 /NQ-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

NGHỊ QUYẾT

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp
Kỳ họp thứ 32 Nhiệm kỳ 2017-2021

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CTY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp, đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 32/BB-HĐQT vào lúc 14h00 ngày 14/06/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. HĐQT thống nhất phê chuẩn các nội dung cụ thể như sau:

1. Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

- Thời gian: Vào lúc 13h30' Thứ tư, ngày 26 tháng 06 năm 2019

- Địa điểm: Hội trường Công ty CP Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp

2. Chương trình và tài liệu tham dự đại hội để gửi cho cổ đông kèm theo thư mời và công bố thông tin theo quy định.

Điều 2. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, các Thành viên HĐQT; Thành viên BKS; Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị và cá nhân có liên quan của Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Người ĐUQCBTT;
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1400101205 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP TỈNH ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG** **ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/TB-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 06 năm 2019*

THÔNG BÁO

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

1. Thời gian: Vào lúc 13h30', Thứ tư, ngày 26 tháng 06 năm 2019

2. Địa điểm: Hội trường Công ty CP Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp

(Số 03, đường Tôn Đức Thắng, Phường 1, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp)

3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu DWS theo danh sách chốt ngày 10/4/2019 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

4. Nội dung Đại hội: Theo nội dung chương trình Đại hội đính kèm.

5. Chương trình và tài liệu phục vụ Đại hội:

Quý cổ đông vui lòng tải tài liệu Đại hội tại mục Quan hệ cổ đông trên trang thông tin điện tử Công ty www.dowasen.com. Tài liệu chính thức sẽ được gửi đến Quý cổ đông khi tham dự Đại hội.

6. Thủ tục Tham dự đại hội:

Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội xin vui lòng mang theo các giấy tờ: Thư mời họp (có ký xác nhận tham dự); Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền); Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

7. Đăng ký tham dự và ý kiến đóng góp

Để Đại hội được tổ chức chu đáo, kính đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền cho người khác và có ý kiến đóng góp thảo luận trước Đại hội (nếu có) vui lòng gửi về trước **16h00 ngày 22/06/2019** theo thông tin sau:

Phòng Tài chính - CTCP Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp

Địa chỉ: Số 01, Tôn Đức Thắng, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Điện thoại: 0277. 3 853 332 hoặc 0903 085 259 (gặp Khoa) Fax: 0277. 3 852 825

Rất mong sự hiện diện của Quý cổ đông để Đại hội được thành công tốt đẹp !

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Cty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1400101205 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP TỈNH ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Thời gian	*Nội dung*
I	**THỦ TỤC KHAI MẠC**
14h00 – 14h30 (30 phút)	- Đón tiếp cổ đông và đại biểu - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu
14h30 – 15h00 (30 phút)	- Giới thiệu đại biểu - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông - Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội - Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu - Thông qua Chương trình Đại hội
II	**NỘI DUNG ĐẠI HỘI**
15h00 – 16h00 (60 phút)	**- Trình bày các báo cáo tại đại hội** 1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành; 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát. **- Trình bày các tờ trình tại đại hội** 1. Tờ trình về báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; 2. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và quỹ tiền lương năm 2018; 3. Tờ trình kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2019; 4. Tờ trình thù lao năm 2019; 5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019; 6. Tờ trình về việc sắp xếp chi nhánh Tư vấn Xây dựng & Cấp thoát nước và Chi nhánh Xây lắp & Vật tư; 7. Tờ trình về việc bổ sung, mở rộng ngành nghề kinh doanh 8. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; 9. Dự thảo Quy chế Quản trị nội bộ Công ty; 10. Tờ trình về thoái vốn nhà nước. **- Phát biểu của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp**
16h00 – 16h30 (30 phút)	**- Thảo luận và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội**
16h30 – 17h00 (30 phút)	**- Kiểm phiếu** **- Đại hội nghỉ giải lao**
17h00 – 17h20 (20 phút)	**- Công bố kết quả biểu quyết các vấn đề tại Đại hội** **- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội**
17h20-17h30	**- Tuyên bố bế mạc Đại hội**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày ... tháng ... năm 2019

GIẤY ĐĂNG KÝ

THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC & MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Kính gửi: **Công ty Cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp**

Tên cổ đông: .....

CMND/Giấy ĐKKD số:.....Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức): .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: ..... cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp.

Tôi xác nhận việc trực tiếp tham dự Đại hội đồng thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp.

Trân trọng./.

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú: *Cổ đông vui lòng phản hồi việc đăng ký tham dự hoặc ủy quyền đăng ký tham dự theo đường bưu điện hoặc fax: 0277.3852.825 đến Ban tổ chức Đại hội trước 16h00 ngày 22/06/2019 để Ban tổ chức chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội. Địa điểm tiếp nhận thông tin:*

Công ty Cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp

Số 01 – Tôn Đức Thắng – Phường 1 – TP.Cao Lãnh – Đồng Tháp

Mọi thắc mắc trao đổi, cổ đông vui lòng liên hệ: Ông Dương Từ Đăng Khoa, di động: 0903.085.259

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày .... tháng ... năm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC & MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Kính gửi: **Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp**

Bên A: Bên ủy quyền:

Cổ đông: .....

CMND/Giấy ĐKKD số:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức): .....

CMND người đại diện pháp luật: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: ..... cổ phần của Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp.

Ủy quyền cho:

Bên B: Bên được ủy quyền:

Ông (Bà): .....

CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Nội dung ủy quyền:

Số cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần.

Bên được ủy quyền (Bên B) thay mặt Bên ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp và bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết, bầu cử tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN	**BÊN ỦY QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

Lưu ý:

1. Cổ đông vui lòng phản hồi việc đăng ký tham dự hoặc ủy quyền đăng ký tham dự theo đường bưu điện hoặc fax: 0277.3852.825 đến Ban tổ chức Đại hội trước **16h00 ngày 22/06/2019** để Ban tổ chức chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội.
2. Trong trường hợp cổ đông thực hiện việc ủy quyền tham dự Đại hội, cổ đông chỉ được hủy bỏ việc ủy quyền đã thực hiện bằng cách gửi văn bản đến Ban tổ chức Đại hội **16h00 ngày 22/06/2019** (tính đến thời điểm Ban tổ chức Đại hội nhận được văn bản). Ban tổ chức Đại hội sẽ không xem xét mọi trường hợp hủy bỏ việc ủy quyền sau thời điểm nêu trên.
3. *Địa điểm tiếp nhận thông tin:* **Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp** - Số 01 – Tôn Đức Thắng – Phường 1 – TP.Cao Lãnh – Đồng Tháp.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày .... tháng ... năm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC & MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Kính gửi: **Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp**

Bên ủy quyền:

Chúng tôi bao gồm .... cổ đông *(theo danh sách đính kèm)* hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: ..... cổ phần của Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp.

Số cổ phần bằng chữ: .....

Đồng ý ủy quyền cho:

Bên được ủy quyền:

Ông (Bà): .....

CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

- Thay mặt bên ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông Thường niên 2019 Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp.

- Bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN	**BÊN ỦY QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

Lưu ý:

1. Cổ đông vui lòng phản hồi việc đăng ký tham dự hoặc ủy quyền đăng ký tham dự theo đường bưu điện hoặc fax: 0277.3852.825 đến Ban tổ chức Đại hội trước **16h00 ngày 22/06/2019** để Ban tổ chức chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội.
2. Trong trường hợp cổ đông thực hiện việc ủy quyền tham dự Đại hội, cổ đông chỉ được hủy bỏ việc ủy quyền đã thực hiện bằng cách gửi văn bản đến Ban tổ chức Đại hội **16h00 ngày 22/06/2019** (tính đến thời điểm Ban tổ chức Đại hội nhận được văn bản). Ban tổ chức Đại hội sẽ không xem xét mọi trường hợp hủy bỏ việc ủy quyền sau thời điểm nêu trên.
3. *Địa điểm tiếp nhận thông tin:* **Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp** - Số 01 – Tôn Đức Thắng – Phường 1 – TP.Cao Lãnh – Đồng Tháp

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ.....
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

SỐ TT	Tên cổ đông	Số CMND/ĐKKD, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Tổng số cổ phần sở hữu	Ký xác nhận
01		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
02		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
03		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
04		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
05		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
06		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
07		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
08		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
09		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
10		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
11		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
12		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
13		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
Tổng					

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG

1. Thông tin cổ đông:

- Họ và tên:……
- Mã số cổ đông:……
- Số cổ phần biểu quyết:……

2. Phần lấy ý kiến và đặt câu hỏi (nếu có):

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thời hạn gửi cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến/câu hỏi về văn phòng Công ty trước 16h00 ngày 22/06/2019

....., ngày...tháng ...năm 2019

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05 /TL-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

THỂ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC & MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp được tiến hành trong không khí trang trọng, hợp lệ và thành công tốt đẹp, kính đề nghị Quý cổ đông tham dự thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nghĩa vụ của mình dưới đây:

1. Tất cả cổ đông có tên trong danh sách chốt ngày đăng ký cuối cùng của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp được quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

2. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được quyền tham gia phát biểu ý kiến, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội.

3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Đoàn chủ tịch điều khiển. Cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Đoàn chủ tịch nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.

5. Khi tiến hành đăng ký tham dự đại hội, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết, trên đó ghi mã số cổ đông, tên của cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

5.1 Phiếu biểu quyết:

Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Quy chế tham gia đề cử, ứng cử, Danh sách đề cử, ứng cử, Thể lệ bầu cử (nếu có); Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất trước khi biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết, cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Đoàn chủ tịch để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

5.2 Thẻ biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên) bằng cách

đánh dấu chéo (X) vào ô Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác … khi không được Chủ tọa yêu cầu; thẻ biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Thẻ biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

- Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc thẻ biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Thẻ biểu quyết mới và phải nộp lại Thẻ biểu quyết cũ.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Thẻ biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Thẻ biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó đồng ý đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

- Thời gian bỏ thẻ biểu quyết được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ thẻ biểu quyết cho đến khi không còn cổ đông/đại diện cổ đông nào bỏ thẻ biểu quyết vào thùng phiếu.

6. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản thống kê số thẻ Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Có ý kiến khác của Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Đoàn chủ tịch. Chủ tọa sẽ công bố kết quả kiểm phiếu từng vấn đề sau khi tiến hành biểu quyết.

7. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nếu có) được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

8. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

9. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; dự án đầu tư và bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo tài chính gần nhất của công ty; tổ chức lại, giải thể công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

10. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản Đại hội và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

11. Thể lệ làm việc và biểu quyết này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1400101205
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP
TỈNH ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 03 /2019/BC-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường đô thị Đồng Tháp (DOWASEN) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

1. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoạt động năm 2018 gồm có 04 thành viên như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
1	Ông Phan Đình Hùng	Chủ tịch HĐQT	Sở hữu cá nhân: 105.600 (0,41%) Đại diện vốn NN: 11.314.600 (45,66%)
2	Ông Nguyễn Văn Để	Thành viên HĐQT – kiêm Tổng Giám đốc	Sở hữu cá nhân: 57.700 (0,22%) Đại diện vốn NN: 6.433.800 (24,82%)
3	Ông Nguyễn Thượng Vũ	Thành viên HĐQT – kiêm PTGĐ	Sở hữu cá nhân: 52.600 (0,20%) Đại diện vốn NN: 2.218.540 (8,56%)
4	Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT – kiêm PTGĐ	Sở hữu cá nhân: 8.000 (0,03%) Đại diện vốn NN: 2.218.540 (8,56%)

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức 14 phiên họp và ban hành 14 Nghị quyết/Quyết định để chỉ đạo kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
1	13/NQ-HĐQT	29/3/2018	Phê duyệt kế hoạch đầu tư công trình nguồn, tuyến ống cấp nước năm 2018
2	14/NQ-HĐQT	29/3/2018	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chương trình kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2018. - Kế hoạch tuyển dụng năm 2018 tại Công ty. - Chủ trương huy động vốn nhằm đáp ứng nguồn để triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ hoạt động cấp nước năm 2018. - Chủ trương sắp xếp, tái cơ cấu tổ chức của Công ty liên quan đến số lượng các chi nhánh. - Chủ trương về việc phân công, bổ nhiệm nhân sự lãnh đạo chi nhánh Dịch vụ Môi trường và các chi nhánh Cấp nước. - Việc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp của Công ty TNHH Nước Đồng Tháp và các vấn đề có liên quan. - Bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Công nghệ thông tin Cty.
3	15/NQ-HĐQT	02/5/2018	Phê chuẩn các nội dung sau: - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 (26/4/2017-31/12/2017) và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017 theo tờ trình của Tổng Giám đốc. - Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. - Thống nhất thời điểm chốt danh sách cổ đông cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông. - Kế hoạch và lộ trình dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. - Chương trình, tài liệu tham dự đại hội để gửi cho cổ đông kèm theo thư mời và công bố thông tin theo quy định.
4	16/NQ-HĐQT	09/5/2018	Phê duyệt chủ trương tham dự đấu giá mua lại Hệ thống cấp nước do DNTN Xây dựng Tiến Dũng làm chủ sở hữu, tọa lạc tại ấp Tân Bình, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành.
5	17/NQ-HĐQT	11/6/2018	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp và hoàn tất các thủ tục hồ sơ thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. - Chủ trương chào giá cạnh tranh lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
6	18/NQ-HĐQT	18/6/2018	Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để

			thực hiện gói dịch vụ kiểm toán năm 2018.
7	19/NQ-HĐQT	29/06/2018	Phê chuẩn các nội dung sau: - Kết quả lựa chọn nhân sự để xét tuyển vị trí Giám đốc các chi nhánh cấp nước. - Thông qua và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty. - Thông qua và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty. - Phân công công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty cho từng thành viên Hội đồng quản trị.
8	20/NQ-HĐQT	12/08/2018	Phê chuẩn các nội dung sau: - Danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch các chức danh Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Công ty giai đoạn 2017-2022 (rà soát, bổ sung năm 2018). - Danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch các chức danh Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Công ty giai đoạn 2022-2027 (rà soát, bổ sung năm 2018).
9	21/NQ-HĐQT	31/08/2018	Thống nhất Kế hoạch và lộ trình dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông bất thường nhằm thông qua việc thay đổi phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty (từ 409 tỷ đồng lên 435 tỷ đồng) nhằm đầu tư và nâng cấp các trạm cấp nước sạch nông thôn trong Tỉnh.
10	22/NQ-HĐQT	14/09/2018	Phê chuẩn các nội dung sau: - Kế hoạch triển khai công tác chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông. - Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2018 của 07 người quản lý chuyên trách. - Thông qua và ban hành Quy chế Công tác tổ chức cán bộ của Công ty. - Kết quả lựa chọn nhân sự để xét tuyển vị trí Phó Giám đốc các chi nhánh cấp nước. - Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Cấp nước số 3, Chi nhánh Cấp nước số 5 và Chi nhánh Cấp nước số 6.
11	23/NQ-HĐQT	28/09/2018	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chính thức đổi tên Chi nhánh Cấp nước số 1 thành Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền, Chi nhánh Cấp nước số 2 thành Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền và Chi nhánh Cấp nước số 4 thành Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền. - Bổ nhiệm nhân sự đảm nhận các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc các chi nhánh Cấp nước vừa được hợp nhất. - Dời ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường theo dự kiến.
12	24/NQ-HĐQT	16/10/2018	Phê chuẩn các nội dung sau:

			- Chủ trương xây dựng lại mô hình quản lý, cơ cấu tổ chức của Chi nhánh Dịch vụ Môi trường trực thuộc Công ty và quy định về đối tượng được tham gia dự tuyển chức danh Phó Giám đốc Chi nhánh theo mô hình quản lý mới. - Thành lập Tổ Quản trị nội bộ Công ty và nhân sự đề cử cho từng chức danh theo kiến nghị của Tổng Giám đốc Công ty. - Bổ nhiệm chức danh Giám đốc và Phó Giám đốc Chi nhánh nước đóng chai DOWASEN trực thuộc Công ty. - Kế hoạch điều động nhân sự theo nội dung báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty.
13	25/NQ-HĐQT	30/11/2018	Bổ nhiệm và bổ nhiệm lại 2 chức danh Phó Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường trực thuộc Công ty.
14	26/NQ-HĐQT	24/12/2018	Phê chuẩn các nội dung sau: - Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý và nhiệm vụ của từng phòng, khu vực quản lý của Chi nhánh Dịch vụ Môi trường trực thuộc Công ty theo kiến nghị của Tổng Giám đốc. - Kế hoạch sắp xếp nhân sự quản lý theo mô hình quản lý mới của Chi nhánh Dịch vụ Môi trường theo kiến nghị của Tổng Giám đốc.

2.2. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, năng động, đặc biệt là công tác mở rộng mạng lưới cấp nước, nâng công suất nhà máy các trạm cấp nước, phát triển và nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban Tổng Giám đốc và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và tình hình yêu cầu thực tế của Công ty, HĐQT đã tổ chức 14 cuộc họp để xem xét và giải quyết kịp thời các công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT và ban hành các nghị quyết, quyết định.

- Triển khai thực hiện Nghị định 71/2017/NĐ-CP của chính phủ để hoàn thiện công tác quản trị công ty đồng thời tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định.

- Giám sát chặt chẽ công tác quản lý, điều hành cũng như việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các Phòng, Ban, Chi nhánh trực thuộc của Công ty.

2.3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành Công ty

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao

động. Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và có nhiều giải pháp tốt để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; chấp hành các chính sách, pháp luật theo quy định của Nhà nước trong quản lý điều hành công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:

- Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và các Nghị quyết/quyết định của HĐQT.

- Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các biện pháp/giải pháp điều hành tất cả các hoạt động SXKD của Công ty.

- Việc báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường phát sinh hoặc theo yêu cầu Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Thực hiện việc báo cáo và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2019 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

- Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ với Ban Tổng Giám đốc và cán bộ chủ chốt của Công ty để giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị và đánh giá việc triển khai thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

2.4. Chi tiết tình hình thực hiện công tác Hội đồng quản trị trong năm 2018

Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ, Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ, quy định của Điều lệ tổ chức và Quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc triển khai các nội dung quan trọng cụ thể như sau:

a) *Sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức các chi nhánh và hoàn chỉnh lại mô hình quản lý cấp phòng, ban, chi nhánh trực thuộc*

- Thực hiện theo phương án sắp xếp, tổ chức lại các chi nhánh cấp nước của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về sắp xếp tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, với việc xác định rõ lĩnh vực trọng tâm của Công ty trong thời gian tới là hoạt động Cấp nước và Dịch vụ môi trường, trong năm 2018 Công ty đã khẩn trương thực hiện một số công tác về tổ chức, sắp xếp bố trí lại nhân sự quản lý cấp chi nhánh như: Sáp nhập 06 chi nhánh cấp nước thành 03 chi nhánh cấp nước và hoàn chỉnh lại cơ cấu, tổ chức mới nhằm phù hợp với mô hình cấp nước liên vùng; Xây dựng lại cơ cấu, tổ chức quản lý mới của Chi nhánh Dịch vụ môi trường nhằm phù hợp với mô hình quản lý khu vực. Đồng thời, tổ chức thi tuyển 11 chức danh lãnh đạo các chi

nhánh trực thuộc có đủ năng lực điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh ở các chi nhánh.

- Cùng với việc sắp xếp, tổ chức và xây dựng lại mô hình quản lý mới một số chi nhánh nêu trên, Công ty cũng đã tổ chức từng đợt điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhân viên đảm bảo đúng quy trình, quy định và phù hợp với trình độ chuyên môn, kỹ năng của người lao động, nhằm tạo điều kiện để người lao động phát huy tối đa năng lực của mình.

- Trong năm, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quy chế Công tác tổ chức cán bộ và giao Tổng Giám đốc tổ chức việc triển khai, quán triệt đến tất cả người lao động trong đơn vị, qua đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, người lao động, đồng thời chủ động hơn trong công tác tổ chức, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn nhân lực của Công ty.

b) Xây dựng và ban hành các quy định, quy chế quản lý nội bộ

- Trong năm, Ban Tổng giám đốc xây dựng một số quy định, quy chế quản lý bộ trình Hội đồng quản trị thông qua và ban hành như: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quyết định phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, Quy chế Công tác tổ chức cán bộ, Quy chế Phân phối tiền lương - tiền thưởng cho người lao động, Quy chế trả lương - thù lao - tiền thưởng cho cán bộ quản lý, Quy chế Công bố thông tin của Công ty, …

- Ngoài ra, thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7, khoản 4 Điều 15 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn chỉnh dự thảo Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 lấy ý kiến và thông qua.

b) Lựa chọn và bổ nhiệm các nhân sự quản lý thuộc thẩm quyền của HĐQT

Thực hiện theo điều lệ công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT đã lựa chọn, bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền trong năm như sau:

- Giao ông **Nguyễn Anh Dũng**, Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường.

- Bổ nhiệm ông **Nguyễn Anh Tuấn** giữ chức vụ Trưởng Phòng Công nghệ thông tin Công ty.

- Bổ nhiệm ông **Trần Tiến Đạt** giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền.

- Bổ nhiệm ông **Trần Minh Cường** giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền.

- Bổ nhiệm ông **Nguyễn Trung Cang** giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền.

- Bổ nhiệm ông **Hồ Minh Cường** giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền.

- Bổ nhiệm ông **Nguyễn Minh Trung** giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền.

- Bổ nhiệm ông **Võ Văn Đưa** giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền.

- Bổ nhiệm ông **Huỳnh Đăng Khoa** giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền.

- Bổ nhiệm ông **Trần Văn Dũng** giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền.

- Bổ nhiệm ông **Nguyễn Phong Vũ** giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền.

- Bổ nhiệm ông **Trần Công Dũng** giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh nước đóng chai DOWASEN.

- Bổ nhiệm bà **Quảng Thị Đông Xuân** giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh nước đóng chai DOWASEN.

- Bổ nhiệm ông **Nguyễn Thành Sơn** giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường.

- Bổ nhiệm ông **Phạm Ngọc Kịch** giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường.

- Ngoài ra, trong năm HĐQT đã ban hành quyết định miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ đối với các chức danh thuộc thẩm quyền do hết tuổi lao động theo quy định hoặc không phù hợp với mô hình hoạt động mới của các chi nhánh.

c) Chỉ đạo và thực hiện công tác giảm vốn điều lệ và bàn giao giữa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp và CTCP Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp

- Thực hiện theo văn bản số 2429/BTC-TCDN ngày 05/3/2018 của Bộ Tài chính sau khi lấy ý kiến và thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, HĐQT đã giao Tổng Giám đốc Công ty hoàn tất các thủ tục hồ sơ thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định và Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận thay đổi lần thứ 15 vào ngày 30/6/2018 với số vốn điều lệ từ 355.575.500.000 đồng (tỷ lệ cổ phần nhà nước nắm giữ là 89,5%) xuống còn 259.181.300.000 đồng (tỷ lệ cổ phần nhà nước nắm giữ là 85,6%).

- Sau khi thống nhất với Sở Tài chính về thời điểm lập phương án cũng như cách thức quản lý, sử dụng nhóm tài sản loại ra khỏi Kết quả xác định giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần. Công ty đã hoàn tất thủ tục lập biên bản bàn giao từ Công ty TNHH MTV sang Công ty cổ phần theo quy định của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

d) Chỉ đạo việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức của kết quả kinh doanh năm 2017 trong năm 2018

Thực hiện nội dung thống nhất của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, HĐQT đã giám sát chỉ đạo và triển khai việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017, cụ thể như sau:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 4.718.846.275 đồng.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: 1.707.56.238 đồng.
- Trích Quỹ thường người quản lý công ty chuyên trách: 302.400.000 đồng.
- Về chi trả cổ tức: Công ty đã thực hiện chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2017 vào ngày 15/6/2018 và chi trả bằng tiền mặt từ ngày 01/10/2018[1] với số tiền là 5.689.208.000 đồng (tương ứng 1,6%/vốn điều lệ).

đ) Chỉ đạo công tác điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018

Về kết quả kinh doanh 2018, Nghị quyết 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, ĐHĐCĐ đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 sau khi kiểm toán, HĐQT xin báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty với một số chỉ tiêu đã đạt được trong năm 2018 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH/KH
1. Vốn Điều lệ	Triệu đồng	259.181	259.181	100,00%
2. Sản lượng nước sạch tiêu thụ	M3	25.888.000	27.033.468	104,42%
3. Tổng doanh thu	Triệu đồng	260.500	287.753	110,46%
4. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	18.500	23.785	128,57%
5. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	16.650	21.406	128,56%

Năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đa số đã đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

e) Chỉ đạo công tác thực hiện các thủ tục để đưa cổ phiếu Công ty giao dịch tập trung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCoM)

- Đến 03/11/2017 Công ty đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng.

- Đến ngày 28/8/2018, Công ty đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 71/2018/GCNCP-VSD cho 25.918.130 cổ phiếu của Công ty.

- Ngày 05/01/2019, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành Quyết định số 12/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận toàn bộ số cổ phiếu CTCP Cấp nước và Môi

[1] Theo thông báo số 632/CN&MTĐT ngày 14/9/2018 của CTCP Cấp nước và MTĐT Đồng Tháp

trường đô thị Đồng Tháp (Mã chứng khoán: DWS) được đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCoM.

- Ngày 24/01/2019, Cổ phiếu của Công ty đã chính thức được giao dịch trên sàn UPCoM với mã chứng khoán là DWS.

g) Triển khai công tác thực hiện khác của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và một số nội dung có liên quan

- Về Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018: Căn cứ theo danh sách đề xuất của Ban kiểm soát cùng với các tiêu chí về chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh, HĐQT thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY) thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018, soát xét báo cáo tài chính bán niên 2018 và thực hiện kiểm toán vốn chủ sở hữu tại thời điểm giảm vốn điều lệ do điều chỉnh giảm phần vốn Nhà nước (0 giờ ngày 30/06/2018) theo quy định pháp luật về hoạt động kế toán và chứng khoán.

- Về công tác tăng vốn điều lệ và thoái vốn nhà nước theo chủ trương của Chính phủ:

+ Thực hiện theo quyết nghị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg của Thủ Tướng Chính phủ ngày 17/8/2017, Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn chỉnh và trình UBND Tỉnh xem xét, phê duyệt hồ sơ đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn cho việc phát hành thêm cổ phần tăng vốn và thoái vốn nhà nước tại Công ty vào ngày 21/8/2018.

+ Đến 31/08/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành công văn số 491/UBND-KTN về việc giao người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty tham gia ý kiến chỉ đạo xây dựng phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành thêm cổ phiếu để thực hiện các dự án đầu tư và nâng cấp các trạm cấp nước sạch trên địa bàn Tỉnh trong thời gian tới. Theo đó, thay vì Công ty tăng vốn điều lệ phát hành thêm 150 tỷ đồng và tiến thành thoái vốn nhà nước xuống còn 51% thì Công ty sẽ tăng vốn điều lệ phát hành thêm 175,8 tỷ đồng để tỷ lệ vốn Nhà nước nắm giữ sẽ được điều chỉnh thành 51%.

+ Thực hiện theo văn bản trên, Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn thẩm định giá trị cổ phiếu để làm cơ sở đề xuất giá khởi điểm phát hành, tuy nhiên trong quá trình thực hiện Công ty gặp vướng mắc có liên quan đến việc mua lại phần vốn góp còn lại của Quỹ nước Hà Lan (WFH) tại Công ty TNHH Nước Đồng Tháp – một Công ty liên doanh được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư (nay là Công ty TNHH Nước Đông Bình, loại hình Công ty TNHH một thành viên do Công ty làm chủ sở hữu).

+ Đến ngày 28/12/2018, UBND tỉnh Đồng Tháp có văn bản số 646/UBND-KTTH chỉ đạo không tính giá trị tài sản nhận từ Quỹ nước Hà Lan vào giá trị tài sản của Công ty và giao Sở Tài chính tham mưu cho UBND Tỉnh về các thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với toàn bộ tài sản của Công ty TNHH Nước Đông Bình

theo quy định. Đến ngày 26/03/2019, Sở Tài chính đã có công văn trình UBND Tỉnh với nội dung báo cáo kết quả kiểm kê, đánh giá tài sản và đề xuất các vấn đề liên quan nhưng chưa được văn bản phê duyệt từ UBND Tỉnh.

+ Thực hiện theo văn bản số 464/UBND-KTTH, Công ty phối hợp với đơn vị tư vấn tổ chức thực hiện việc xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm 31/12/2018 và hoàn chỉnh lại phương án tăng vốn trình UBND Tỉnh xem xét, cho ý kiến thống nhất để làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Nhưng hiện tại, Cơ quan đại diện vốn chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tạm thời chưa thông qua Phương án tăng vốn điều lệ và yêu cầu bổ sung nội dung thoái vốn Nhà nước theo Quyết định 1232/QĐ-TTg (hoặc các Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định 1232/QĐ-TTg) của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, sẽ xem xét lại Phương án tăng vốn sau khi thoái vốn nhà nước xong và có kết quả nghiên cứu, tham mưu của Bộ Tài chính trình Chính phủ phê duyệt các trường hợp không thực hiện thoái vốn mà tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp để giảm tỷ lệ vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định của từng thời kỳ.

2.5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị (01/01/2018 đến 31/12/2018)

a) Thù lao, phụ cấp và tiền thưởng của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Thù lao + Phụ cấp	Thưởng
1	Ông Phan Đình Hùng	Chủ tịch HĐQT	228.527.910	128.753.318
2	Ông Nguyễn Văn Để	Thành viên HĐQT – kiêm Tổng Giám đốc	147.992.080	106.462.678
3	Ông Nguyễn Thượng Vũ	Thành viên HĐQT – kiêm PTGĐ	41.323.560	91.284.364
4	Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT – kiêm PTGĐ	68.100.000	91.684.364

b) Về chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018: Tuân thủ theo Điều lệ, Quy chế quản lý tài chính của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty.

c) Giao dịch cổ phiếu của từng thành viên HĐQT: Công ty không nhận được bất kỳ thông báo nào về việc phát sinh các giao dịch trong năm 2018.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

Trong năm 2019, theo WB dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam có thể sẽ chững lại còn 6,6% và mức mức lạm phát trung bình năm là 4,0%. Ngoài ra, doanh nghiệp trong ngành sẽ tiếp tục phải đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn các chi phí đầu vào tăng, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tình trạng hạ thấp mực nước ngầm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước dưới đất, gây sụt lún đất và chính sách hạn chế khai thác nước dưới đất, ưu tiên khai thác nước mặt của địa phương, mang lại cho công ty những khó khăn, thử thách nhưng cũng đồng thời là cơ hội để phát triển mạng lưới, phát triển khách hàng và

nâng cao sản lượng tiêu thụ nếu có định hướng phát triển đúng đắn. Trước bối cảnh đó, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty trong năm 2019 như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo điều hành tái cơ cấu toàn diện công ty với phương châm tinh gọn về tổ chức bộ máy nhân sự, rà soát lại các hoạt động kinh doanh của công ty ở từng sản phẩm, dịch vụ về khả năng sinh lời để có định hướng tập trung đầu tư và phát triển, đồng thời giảm các hoạt động kinh doanh không hiệu quả mang lại gánh nặng tài chính cho Công ty. Trong đó ưu tiên các ngành nghề kinh doanh đã có thương hiệu và là thế mạnh của công ty trong những năm qua.

- Thường xuyên giám sát, chỉ đạo công tác tăng vốn và thoái vốn nhà nước theo tỷ lệ được quy định tại Quyết định 1232/QĐ-TTg và Quyết định sửa đổi, bổ sung trong năm 2019 và các năm tiếp theo, đảm bảo công khai, minh bạch và phù hợp với quy định.

- Tổ chức theo dõi, phối hợp thực hiện với các sở ban ngành Tỉnh về thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với toàn bộ tài sản của Công ty TNHH Nước Đông Bình, đảm bảo lợi ích hợp pháp, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và đúng quy định.

- Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển nguồn khai thác nước mặt thay thế nguồn nước ngầm (nước dưới đất) để cung cấp nước cho người dân trên địa bàn theo đúng với lộ trình và các chỉ tiêu đề ra đến năm 2020 và 2030 của UBND Tỉnh Đồng Tháp[2].

- Chỉ đạo hoạt động của DOWASEN tiếp tục ổn định và phát triển, sớm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2019. Đồng thời quan tâm hơn nữa trong công tác chăm sóc khách hàng, đảm bảo áp lực và chất lượng cung cấp nước sạch; nâng cao chất lượng và mở rộng địa bàn cung cấp dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt tại các địa phương còn lại trong Tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo và giám sát công tác tiếp nhận, nâng cấp các dự án cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hài hòa các yếu tố hiệu quả, phát triển khách hàng, mở rộng mạng lưới, nâng cao chất lượng và lợi ích lâu dài.

- Tăng cường công tác dự báo, lập kế hoạch tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính của công ty an toàn, hiệu quả và phát triển nguồn vốn, tăng cường công tác giám sát, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và hiệu quả đầu tư.

- Tập trung tuyên truyền nâng cao ý thức kỷ luật lao động, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, thực hiện tiết kiệm và quản lý tốt chi phí nhằm giảm giá thành sản phẩm nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường.

---

[2] Căn cứ theo Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 28/11/2017 của UBND Tỉnh về Lộ trình hạn chế cấp phép khai thác nước dưới đất trong các khu, cụm công nghiệp, khu vực ven sông Tiền, sông Hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 2020 đến 2030)

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các chính sách cho người lao động hấp dẫn nhằm thu hút được nhân tài và giữ được những nhân sự có năng lực.

- Hoàn chỉnh công tác phân phối và chi trả tiền lương cho người lao động theo năng suất, từng bước nâng cao hơn nữa năng suất lao động và lợi nhuận của Công ty.

- Thực hiện chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi quyền hạn, nghĩa vụ của HĐQT được quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và các quy định của pháp luật.

- Giám sát việc thực hiện các báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đúng theo quy định của Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán, Sở Giao dịch Chứng khoán nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, nhà đầu tư.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hoàn thiện thể chế hoạt động của DOWASEN, trong đó tập trung việc hoàn thiện các quy định, quy chế quản trị nội bộ, các cơ chế đảm bảo sự vận hành của DOWASEN theo đúng quy định của pháp luật và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp về tổng kết quá trình thực hiện công tác quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019. HĐQT kính mong Quý cổ đông sẽ đóng góp ý kiến thiết thực giúp HĐQT có được chiến lược và quyết sách phù hợp nhằm đưa Công ty phát triển lớn mạnh, ổn định và bền vững.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Cty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 308 /BC-CN&MTĐT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
V/v tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Điều hành được nêu tại Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ thực tế hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp;

Ban Điều hành Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp (DOWASEN) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện công điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của DOWASEN năm 2018 và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH NĂM 2018

1. Đánh giá chung về hoạt đông sản xuất kinh doanh của DOWASEN năm 2018

Năm 2018, kinh tế Việt Nam vẫn trong đà tăng trưởng khá tốt (tăng trưởng GDP 7,1%[1]) là năm phát triển ấn tượng với mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm qua, do các hoạt động kinh tế đồng loạt khởi sắc. Bên cạnh đó vẫn còn những hạn chế từ chất lượng tăng trưởng kinh tế cũng như năng suất lao động còn thấp. Với những chính sách, đường lối đổi mới của Nhà nước, nhất là trên lĩnh vực kinh tế, quan tâm đến môi trường kinh doanh và thu hút đầu tư đã phần nào hỗ trợ kịp thời và tạo điều kiện cho Công ty có cơ hội đầu tư mở rộng mạng lưới, phát triển khách hàng và đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Nhờ đó, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 đã được duy trì và tăng trưởng tốt.

Nhìn chung, các hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty như: Cấp nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, sản xuất và kinh doanh nước đóng chai…. đều có **kết quả khả quan, tăng trưởng tốt với các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận** đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, góp phần đảm bảo thu nhập của người lao động, nộp ngân sách nhà nước và cổ tức tăng qua từng năm. Tuy nhiên, do giá nhiên liệu, vật

[1] Theo Báo cáo "Vượt qua trở ngại"- ấn phẩm tháng 4/2019 cập nhật tình hình kinh tế Đông Á và Thái Bình Dương của Ngân hàng Thế giới (WB) được công bố ngày 24/4

liệu tăng, giảm không ổn định đã ảnh hưởng đến giá thành đầu vào cũng như sự cạnh tranh gay gắt về giá sản phẩm, dịch vụ, cơ chế đấu thầu và thanh toán… từ các thành phần kinh tế khác nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn ở một số hoạt động, dẫn đến kết quả và hiệu quả các hoạt động này không đạt như kỳ vọng và chỉ tiêu đề ra.

Qua đó, ghi nhận những thuận lợi và khó khăn cơ bản như sau:

a) Thuận lợi

- Được sự quan tâm, hỗ trợ, giám sát của UBND tỉnh Đồng Tháp, các Sở ban ngành Tỉnh trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, UBND Tỉnh thường xuyên hỗ trợ việc thu hút các nguồn vốn trong vào ngoài nước để Công ty đầu tư nguồn và mở rộng mạng lưới cấp nước.

- Được UBND Tỉnh tiếp tục chỉ định việc tiếp nhận nhiều trạm nước tư nhân, nước nông thôn nhỏ lẻ, đã tạo điều kiện tốt cho công tác phát triển khách hàng và mở rộng địa bàn phục vụ của Công ty.

- Trong năm, được sự chỉ đạo, giám sát thường xuyên trong việc thực hiện các chủ trương lớn, mang tính đột phá của Hội đồng quản trị như: Sắp xếp, tinh gọn bộ máy quản lý các chi nhánh; Tổ chức thực hiện việc vận động người dân thay đổi hình thức thanh toán tiền nước, tiền rác không dùng tiền mặt; Ứng dụng, cải tiến các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác quản lý sản xuất, đặc biệt trong vận hành sản xuất, nâng công suất các nhà máy cấp nước…. đã góp phần lớn trong việc tăng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng chăm sóc khách hàng, tăng sản lượng cung cấp, tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, mang lại hiệu quả to lớn cho Công ty.

- Được sự đồng hành, hỗ trợ, phối hợp của chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân trong công tác bảo vệ môi trường, nên số lượng người dân tham gia đăng ký sử dụng dịch vụ thu gom rác ngày càng tăng. Hiện tại, Công ty đã mở rộng thêm 02 địa bàn phục vụ là Khu vực Tam Nông và Khu vực Thị xã Hồng Ngự.

- Công ty thuộc loại hình doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trên các sản phẩm, dịch vụ mang tính công ích và không nhiều các đối thủ cạnh tranh trên cùng địa bàn nên thị trường và khách hàng của Công ty tương đối ổn định, tăng trưởng đều hàng năm.

b) Khó khăn

- Thiếu vốn để đầu tư phát triển hệ thống cấp nước: Do Công ty chuyển sang hình thức công ty cổ phần nên việc huy động vốn từ cổ đông Nhà nước là rất khó, việc vay vốn ưu đãi để làm các công trình bị hạn chế, đồng thời với cơ cấu lợi nhuận định mức trong giá thành thấp, vay vốn ngân hàng thương mại thì áp lực về lãi suất và thời gian hoàn thành vốn trong khi các dự án cấp nước yêu cầu lớn về vốn nhưng tỷ suất sinh lời không cao nên không hấp dẫn được các nhà đầu tư.

- Một số trạm cấp nước đã khai thác hết hoặc vượt công suất thiết kế nhưng do thiếu vốn đầu tư, mặc dù có đưa ra và tổ chức thực hiện các giải pháp cải tiến kỹ thuật nâng công suất các trạm bơm nhưng tình trạng thiếu nước cục bộ vào các giờ cao điểm vẫn còn xảy ra.

- Hiện tại, phần lớn các khu vực nội ô của các thị trấn, thị xã, thành phố đã được cung cấp nước. Do đó việc mở rộng địa bàn và phát triển khách hàng sử dụng nước và dịch vụ vệ sinh môi trường còn lại chủ yếu ở các vùng ven đô thị, vùng nông thôn nhưng hiệu quả đầu tư mang lại còn hạn chế, chưa tương xứng với chi phí đầu tư.

- Các dự án công trình nâng cấp đô thị, cải tạo hạ tầng giao thông đã làm ảnh hưởng đến mạng lưới cấp nước, nhiều nơi bị xì bể. Ngoài ra, cùng với việc tăng áp nên công tác chống thất thoát gặp rất nhiều khó khăn và phức tạp. Mặc dù, Công ty đã tích cực cử nhân viên giám sát các công trình và dò tìm, khắc phục nhưng tỷ lệ thất thoát vẫn tăng và không đạt so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Một số các phương tiện, máy móc thiết bị chuyên dụng cho hoạt động vệ sinh môi trường như: xe ép rác, xe ủi, … sắp hết niên hạn sử dụng, thường xuyên hỏng hóc nên đôi lúc chưa đáp ứng đủ, kịp thời cho yêu cầu công việc, đồng thời cũng ảnh hưởng nhiều đến chất lượng cung cấp dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt của Công ty.

- Việc các cơ sở sản xuất, một số doanh nghiệp tự khoan giếng ngầm đã làm giảm sút sản lượng tiêu thụ, ảnh hưởng tới nguồn nước ngầm dự trữ, làm gián tiếp ảnh hưởng tới nguồn nước của nhà máy, ảnh hưởng tới môi trường nước.

2. Tình hình thực hiện công tác của Ban Điều hành năm 2018

2.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện /Dự kiến thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH/KH
1. Sản lượng nước sạch tiêu thụ	M3	25.888.000	27.033.468	104,42%
2. Tổng doanh thu	Triệu đồng	260.500	287.753	110,46%
3. Tổng chi phí	Triệu đồng	242.000	263.968	109,08%
4. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	18.500	23.785	128,57%
5. Thuế TNDN	Triệu đồng	1.850	2.379	128,59%
6. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	16.650	21.406	128,56%
Trích quỹ				
- Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	7.079	7.492	105,84%
- Quỹ khen thưởng – Phúc lợi		2.461	3.093	125,67%
- Quỹ thưởng người quản lý chuyên trách	Triệu đồng	378	454	120,00%
- Thù lao của HĐQT	Triệu đồng	252	0	0%

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện /Dự kiến thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH/KH
không đại diện vốn NN				
- Chia cổ tức	Triệu đồng	6.480	10.367	159,98%
+ Tỷ lệ chia cổ tức (*)	%	2,50	4,0	160,00%

Ghi chú (*): Thu nhập bình quân trên mỗi cổ phần (EPS) thực hiện năm 2018 là 825,92 đồng/cp, tăng 476,68 đồng so với thực hiện năm 2017.

2.2 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức và quản lý

Công ty luôn có những điều chỉnh về mặt tổ chức và quản lý để phù hợp với định hướng phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

Công ty đã tổ chức họp định kỳ 2 tuần/lần với các phòng chức năng, hàng tháng với các đơn vị trực thuộc, tổ chức các hội nghị chuyên đề nhằm đưa ra những giải pháp để giải quyết các khó khăn vướng mắc trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Chi nhánh, từng bước nâng cao năng suất lao động, nhất là nâng cao tinh thần trách nhiệm và tính chủ động của cán bộ, người lao động.

Tiếp tục phát huy việc nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, hoàn thiện hệ thống mạng lưới cấp nước.

Đẩy mạnh thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin, các công nghệ kỹ thuật mới, các vật tư, vật liệu, trang thiết bị hiện đại có tính năng ưu việt phù hợp với yêu cầu của hệ thống cấp nước vào công tác quản lý sản xuất và quản lý khách hàng.

Công ty luôn chú trọng đào tạo nguồn lực sẵn có, nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ, công nhân viên. Tổ chức các hoạt động tập thể nhằm tạo điều kiện giao lưu, gắn kết giữa lãnh đạo với nhân viên và giữa các nhân viên với nhau trong Công ty.

2.3 Công tác Tài chính – Kế toán

- Đã hoàn thành việc quyết toán chi phí cổ phần hóa, giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần và các thủ tục bàn giao từ công ty cổ phần hóa sang công ty cổ phần theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác bảo toàn và phát triển vốn, đáp ứng nhu cầu kinh doanh của Công ty.

- Tổ chức lưu trữ hồ sơ chứng từ và hạch toán kế toán đúng, đủ, kịp thời theo quy định pháp luật và các quy trình, quy định của Công ty.

- Báo cáo, cung cấp các số liệu, chứng từ cần thiết cho các cơ quan quản lý, đơn vị kiểm toán và công bố thông tin báo cáo tài chính theo quy định.

2.4 Công tác tổ chức – quản trị - nhân sự

- Công tác tổ chức: Đề xuất và triển khai thực hiện nghiêm các phương án sắp xếp, mô hình quản lý mới các chi nhánh nhằm phù hợp với định hướng phát triển của Hội đồng quản trị, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Công tác nhân sự: Duy trì lực lượng nhân sự hiện có, đồng thời tổ chức triển khai các đợt điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhân viên đúng quy trình, quy định và phù hợp với năng lực làm việc đã từng bước nâng cao nguồn nhân lực của Công ty.

- Công tác đào tạo: Tổ chức khóa đào tạo, tự đào tạo các nghiệp vụ, kỹ năng trong một số nhiệm vụ như: Công tác quản lý và vận hành máy; Quản lý, chăm sóc và vận động khách hàng thay đổi hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; Phòng chống thất thu, thất thoát nước….

- Công tác tiền lương: Trả lương cán bộ nhân viên đúng hạn, kịp thời và đầy đủ đảm bảo cuộc sống ổn định cho người lao động.

2.5 Ứng dụng khoa học kỹ thuật và phong trào sáng kiến trong tổ chức SXKD

- Năm 2018 đánh dấu một bước tiến rất lớn của Công ty trong việc ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý, sản xuất kinh doanh và chăm sóc khách hàng.

- Công ty đã áp dụng Hóa đơn điện tử cung cấp nước và dịch vụ môi trường theo quy định, góp phần tiết kiệm chi phí và đảm bảo việc lưu trữ được thuận lợi, hiện đại hơn.

- Tiếp tục nâng cấp bảo trì và điều chỉnh các phần mềm hiện có như: DOWASCADA, CRM, văn phòng điện tử, GIS, phần mềm kế toán … nhằm đáp ứng yêu công việc và góp phần tích cực vào hiệu quản lý, điều hành của Công ty.

- Trong năm, Hội đồng khoa học, sáng kiến Công ty đã công nhận 13/14 giải pháp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Trong đó, có nhiều sáng kiến mang lại hiệu quả to lớn trong sản xuất, góp phần tăng doanh thu, tiết kiệm chi phí đầu tư cho Công ty.

II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH NĂM 2019

1. Mục tiêu và nhiệm vụ chung cho công tác điều hành năm 2019

- Định hướng và thiết lập chiến lược kinh doanh mới cho công ty theo hướng dài hạn và bền vững.

- Tiếp tục gia tăng sản lượng nước tiêu thụ.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước.

- Bảo toàn, sử dụng hiệu quả đồng vốn của Công ty.

- Duy trì hoạt động kinh doanh có lãi, cổ tức tăng qua từng năm, đảm bảo thu nhập và chăm lo đời sống tinh thần của người lao động.

- Tiếp tục mở rộng mạng lưới ra vùng nông thôn với nguyên tắc hoài hòa giữa lợi ích kinh doanh và lợi ích xã hội.

- Đảm bảo chất lượng nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ theo các tiêu chuẩn quy định của Nhà nước, từng bước nâng cao tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch trong tỉnh.

2. Kế hoạch thực hiện công tác của Ban điều hành năm 2019

2.1. Công tác tổ chức – quản trị - nhân sự

- Công tác tổ chức: Tiếp tục tái cơ cấu bộ máy tổ chức từng bước tinh gọn và mang lại hiệu quả.

- Công tác nhân sự: Thực hiện công tác đánh giá hiệu quả làm việc, đánh giá nhân sự, xây dựng định hướng phát triển nghề nghiệp cho các nhân sự trong Công ty phù hợp với văn hóa, định hướng phát triển kinh doanh của Công ty.

- Công tác đào tạo: Triển khai các khóa tập huấn, đào tạo cho một số bộ phận nhằm hỗ trợ cho công tác tái cơ cấu, sắp xếp bộ máy nhân sự, đồng thời nâng cao tay nghề, kỹ năng phục vụ công việc, nhằm nâng cao chất lượng người lao động, đáp ứng yêu cầu kinh doanh và phát triển của Công ty.

- Công tác tiền lương: Điều chỉnh mức lương cán bộ, người lao động theo năng suất, hiệu quả công việc, duy trì việc trả lương đầy đủ, đúng hạn cho cán bộ nhân viên. Xây dựng các chính sách khen thưởng kịp thời và có tác dụng động viên người lao động phát huy thế mạnh và có đóng góp nhiều hơn cho Công ty.

2.2. Kế hoạch đầu tư và sản xuất kinh doanh năm 2019

a) Kế hoạch đầu tư xây dựng trong năm

STT	Tên công trình	Thông số kỹ thuật	Khái toán TMĐT (triệu đồng)
I	**CHI NHÁNH NAM SÔNG TIỀN**		
1	Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt Bình Thành	Công suất 2.500m3/ngđ	3.307
2	Nâng công suất nhà máy nước mặt Lộ Tiểu	Công suất 2.500m3/ngđ	1.005
3	Xây dựng bể chứa nước Lai Vung	Bể BTCT 500m3	719
4	Tuyến ống PVC D168 từ ĐT 848 nối dài đến Đốc Phủ Hiền	PVC D168 L=500m PVC D114 L=200m	400
II	**CHI NHÁNH ĐÔNG BẮC SÔNG TIỀN**		
1	Xây dựng nhà máy nước mặt xã Tân Nghĩa	Công suất 1.200m3/ngđ	1.713
2	Xây dựng bể chứa nước Trường Xuân	Bể BTCT 500m3	650
3	Xây dựng bể chứa nước Mỹ Hiệp	Bể BTCT 500m3	650

4	Cải tạo, nâng công suất trạm cấp nước Trần Quốc Toản	Công suất 1.200m3/ngđ	577
5	Tuyến ống PVC D114 xã Tân Nghĩa	PVC D114 L=500m	150
6	Tuyến ống PVC D60 Ba Sao Cụt, xã Phương Trà	PVC D60 L=2.937m	560
7	Tuyến ống HDPE D315 qua cầu Ngân hàng	HDPE D315 L=500m	845
III	**CHI NHÁNH TÂY BẮC SÔNG TIỀN**		
1	Xây dựng nhà máy nước mặt Bình Phú	Công suất 2.500m3/ngđ	3.898
2	Xây dựng bể chứa nước Thanh Bình	Bể BTCT 500m3	719
3	Tuyến ống HDPE D315 từ NMN Bình Phú qua cầu Tân Hồng	HDPE D315 L=500m	845
4	Tuyến ống PVC D75 từ NMN Bình Phú đến cuối CDC Gò Da (2 bên đường)	PVC D75 L=3.100m	558
5	Tuyến ống HDPE D160 + PVC D114 đường lên đồn biên phòng 911 xã Bình Thạnh	HDPE D160 L=100m PVC D114 L=650m	151
IV	**TỔNG CỘNG**	**Công suất 11.900m3/ngđ**	**16.747**
Bằng chữ: Mười sáu tỷ, bảy trăm bốn mươi bảy triệu đồng			

Trên cơ sở dự kiến kế hoạch đầu tư này, Công ty sẽ tính toán để thực hiện đầu tư xây dựng vào các thời điểm thích hợp trong năm.

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm

Căn cứ tốc độ phát triển của thị trường tiêu thụ và năng lực sản xuất của Công ty cũng như dự báo về diễn biến sắp tới của nền kinh tế trong và ngoài nước, Ban Điều hành tập trung phấn đấu các nội dung chủ yếu sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư các hoạt động mang lại nguồn doanh thu và lợi nhuận chính của cho Công ty.

- Từng bước tinh gọn các hoạt động không mang lại hiệu quả và lập ra kế hoạch sắp xếp trong ngắn, trung và dài hạn.

- Thực hiện tốt công tác dịch vụ, chăm sác khách hàng, đảm bảo chất lượng nước sạch, áp lực cung cấp cho sản xuất và sinh hoạt cho khách hàng.

- Tích cực thực hiện công tác phòng, chống thất thoát, thất thu xuống mức thấp nhất.

- Đầu tư phát triển nguồn và mở rộng mạng lưới góp phần phát triển khách hàng đồng thời tăng sản lượng tương ứng.

- Tiếp tục quan tâm và nâng cao hơn nữa chất lượng cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường phục vụ người dân.

- Tổ chức rà soát các địa phương còn lại trong Tỉnh để có kế hoạch đăng ký tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường.

- Mở rộng kinh doanh, đa dạng các loại sản phẩm nước đóng chai, đồng thời tìm ra nhà phân phối để cung cấp cho các đại lý nhằm phấn đấu doanh thu tăng 10% qua từng năm.

2.3. Nội dung khác

- Quan tâm hơn nữa trong việc tiết kiệm chi phí quản lý, đặc biệt là chi phí tiếp khách, chi phí văn phòng phẩm, từng bước giảm gánh nặng nợ vay, nâng cao các chỉ số về khả năng thanh toán, tỷ suất lợi nhuận qua từng năm.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, sắp xếp bộ máy nhằm phù hợp với mô hình công ty cổ phần và các quy định về quản trị công ty đại chúng.

- Quan tâm nhiều hơn đến các hoạt động có liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội.

- Triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Đồng thời báo cáo và đưa ra những đề xuất kịp thời cho Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về những vấn đề, giải pháp nhằm mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh và phù hợp với quy định pháp luật của nhà nước.

Về số liệu chi tiết báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 đã được Hội đồng quản trị và Ban điều hành trình bày chi tiết theo Tờ trình gửi Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu Cty;

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 1400101205 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Văn Để

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 251/BC-BKS	*Đồng Tháp, ngày 23 tháng 05 năm 2019*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Về hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2018 và phương hướng năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khóa 13, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, ngày 26/04/2017 của Phòng đăng ký kinh doanh-Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp về việc Cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;
- Căn cứ Quyết định số 272A/QĐ-BKS, ngày 16/06/2018 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 và định hướng công tác của Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

1. Thành phần Ban kiểm soát:

Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp tổ chức ngày 29/03/2017, đã bầu ra Ban kiểm soát và tại phiên họp Ban kiểm soát lần thứ 1 đã bầu Trưởng ban kiểm soát. Tại ĐHĐCD thường niên năm 2018 đã bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát. Cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thu Trang-Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Phạm Thị Kim Dung-Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Thanh Hồng-Thành viên Ban kiểm soát (không chuyên trách)

Trong năm, Trưởng Ban kiểm soát rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát cho phù hợp với công tác tổ chức mới, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban kiểm soát và từng thành viên xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát lĩnh vực mình phụ trách.

2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty, như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Giám sát Công ty thực hiện các bước đăng ký Công ty đại chúng trên sàn UPCoM và ngày 24/01/2019 cổ phiếu của Công ty DOWASEN chính thức giao dịch trên sàn UPCoM; công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong việc công bố thông tin để phục vụ quyền lợi của cổ đông;

- Giám sát việc điều chỉnh lại vốn Nhà nước tại Công ty theo nội dung Công văn số 2429/BTC-TCDN ngày 05/03/2018 của Bộ Tài chính và Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 15 với số vốn điều lệ từ 355.575.500.000 đồng (tỷ lệ cổ phần nhà nước nắm giữ là 89,5%) xuống còn 259.181.300.000 đồng (tỷ lệ cổ phần nhà nước nắm giữ là 85,6%);

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và các phòng, ban chuyên môn; kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định,...của Đảng ủy Công ty, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty ban hành;

- Giám sát việc không tính giá trị tài sản nhận từ Quỹ Nước Hà Lan vào giá trị tài sản của Công ty theo chỉ đạo của UBND Tỉnh tại Công văn số 646/UBND-KTTH ngày 28/12/2018, giao cho Công ty quản lý và sử dụng tài sản trên cho hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH Nước Đồng Bình. Đồng thời, giao Sở Tài chính tham mưu cho UBND Tỉnh về các thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với toàn bộ tài sản của Công ty TNHH Nước Đồng Bình theo quy định. Đến ngày 26/03/2019, Sở Tài chính đã có văn bản trình UBND Tỉnh với nội dung báo cáo kết quả kiểm kê, đánh giá tài sản và đề xuất các vấn đề liên quan;

- Giám sát việc triển khai công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, thoái vốn Nhà nước theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 và Chỉ thị số 01/CT-CT-TTg ngày 05/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Công ty đang phối hợp với đơn vị tư vấn tiến hành các thủ tục pháp lý để thực hiện;

- Rà soát và góp ý Hội đồng quản trị và Ban điều hành thực hiện công tác sắp xếp bộ máy tổ chức hoạt động;

- Xem xét, đánh giá các hoạt động trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó góp ý trong công tác quản trị, đề ra biện pháp hạn chế rủi ro trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh, đầu tư của đơn vị;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh; báo cáo tài chính hằng năm và sáu (06) tháng, quý của Công ty; báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và trình báo cáo thẩm định lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;

- HĐQT ban hành Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT, ngày 18/06/2018 Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2018, HĐQT thống nhất chủ trương chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để cung cấp dịch vụ "Soát xét Báo cáo tài chính bán niên,

kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 và kiểm toán vốn chủ sở hữu"; Tham gia thảo luận những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán, cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban quản lý Công ty;

- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong Công ty; phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định của pháp luật; đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư và hiệu quả trong việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư của Công ty;

- Trong năm, Ban kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng và hiệu quả hoạt động của đơn vị.

- Các nội dung công việc khác thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

3. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	NGÀY	NỘI DUNG	THÀNH PHẦN
1	01/01/2018	- Phân công nhiệm vụ thành viên BKS (điều chỉnh, bổ sung) - Xây dựng Kế hoạch công tác của BKS và từng thành viên BKS	2 Kiểm soát viên
2	16/04/2018	Họp ý thẩm định: - Báo cáo tài chính Công ty năm 2017 (26/4-31/12/2017) - Xem xét Báo cáo tài chính đã được kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt lập	2 Kiểm soát viên
3	20/04/2018	Họp ý đóng góp: - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và kế hoạch năm 2018 - Báo cáo hoạt động của Ban điều hành năm 2017 và kế hoạch năm 2018 - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC Công ty năm 2018	2 Kiểm soát viên
4	06/06/2018	Đóng góp ý kiến: - Rà soát, điều chỉnh và bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (do bổ sung 01 thành viên BKS) - Phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban kiểm	3 Kiểm soát viên
5	30/11/2018	- Đóng góp Dự thảo Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát - Từng thành viên BKS xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2019	3 Kiểm soát viên
6	19/12/2018	-Từng thành viên BKS phối hợp với các phòng chuyên môn kiểm tra, giám sát các đơn vị trực thuộc theo lĩnh vực được phân công - Giám sát, kiểm tra hoạt động các đơn vị trực thuộc cuối năm. Nắm bắt công tác quyết toán tại CN XL&VT; CN TV XD&CTN; CN DVMT:....	3 Kiểm soát viên

Ngoài ra, Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các buổi họp do HĐQT và Tổng Giám đốc chủ trì, khi được mời tham dự.

4. Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng:

Thành viên Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về tài chính, kế toán, chính sách thuế,... nhằm đảm bảo cập nhật kịp thời các chế độ chính sách mới để làm tốt nhiệm vụ được giao

II. Kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát:

1.Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng tháng, quý tại trụ sở Công ty, thông qua các kỳ họp Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết những vấn đề quan trọng liên quan đến sự phát triển Công ty, tạo điều kiện để Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thuận lợi, kịp thời. Tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị giữa các phiên họp đối với những vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị Công ty;

- Hội đồng quản trị đã đưa ra những định hướng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển ngắn, trung và dài hạn mang tính chiến lược, được hoạch định hoàn chỉnh, có cơ sở thuyết phục và tính khả thi cao. Đồng thời quá trình chỉ đạo thực hiện đã có những quyết định đúng đắn, kịp thời trong việc điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn, từ đó khắc phục những hạn chế, tồn tại, tạo cho Công ty được những lợi thế để phát triển bền vững;

- Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp, đảm bảo việc chỉ đạo và quản trị Công ty đúng theo pháp luật và mục tiêu kinh doanh của Công ty.

2. Giám sát công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác:

- Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty, để chủ động thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, đầu tư xây dựng cơ bản,.... Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động;

- Công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty, lãnh đạo các phòng, ban và chi nhánh nhạy bén, năng động trong dự báo, trong xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và tài chính; các giải pháp công nghệ,... thực hiện theo xu thế hiện đại và mang lại hiệu quả;

- Ban Tổng giám đốc Công ty có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực trong đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị, kết quả đạt được, đặc biệt là các tồn tại, bất cập. Theo đó, đã tìm các giải pháp khắc phục để tổ chức thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước;

- Với nỗ lực của tập thể CNVCLĐ toàn Công ty, sự đoàn kết, thống nhất cao trong tập thể Ban Tổng Giám đốc Công ty và chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Công ty từng bước khắc phục những khó khăn, vướng mắc, hoàn thành tốt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc:

- Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định cho Ban kiểm soát; Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát hoạt động trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc chủ trì đều mời Ban kiểm soát tham dự đầy đủ. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo mọi điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Giám sát công tác quyết toán bàn giao sau cổ phần hóa:

Hiện Công ty đang thực hiện công tác quyết toán bàn giao sau cổ phần, tuy nhiên còn vướng mắc trong xác định vốn nhà nước khi chính thức chuyển sang công ty cổ phần, phần giá trị dở dang của Dự án thoát nước Thành phố Cao Lãnh là 96.394.197.809 đồng từ nguồn vốn ODA, ngân sách Tỉnh. Và hiện tại Bộ Tài chính đã có Công văn 2429/BTC-TCDN, ngày 05/03/2018 đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bàn giao dự án cho UBND tỉnh, đồng thời làm cơ sở điều chỉnh tỷ lệ vốn nhà nước và vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Cấp nước và MTĐT Đồng Tháp và thực hiện công tác quyết toán bàn giao từ công ty nhà nước sang công ty cổ phần.

5. Kiểm tra, giám sát công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2018 do Ban điều hành Công ty lập đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán với nhận định là *"Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính"*.

Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất báo cáo Đại hội đồng cổ đông, như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2018 phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của đơn vị và được trình bày đúng theo quy định về biểu mẫu báo cáo và thời gian báo cáo.

- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp ngăn nắp, đáp ứng các yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm toán.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo đối với Công ty đại chúng cho Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

****** Tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2018***

ĐVT: đồng

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	
Tài sản	
+ Tài sản ngắn hạn	96.095.543.180
+ Tài sản dài hạn	911.488.494.798
+ Tổng cộng tài sản	**1.007.584.037.978**
Nguồn vốn	

+ Nợ phải trả	722.194.070.593
+ Nguồn vốn chủ sở hữu	285.389.967.385
+ Tổng cộng nguồn vốn	**1.007.584.037.978**
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	
+ Sản lượng (M3)	**27.033.468**
+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**287.157.665.490**
+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	287.157.665.490
+ Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	95.677.808.786
+ Lợi nhuận thuần	23.450.216.425
+ Lợi nhuận sau thuế TNDN	**21.406.331.686**
+ Nộp NSNN	**18.310.000.000**
+ Cổ tức	**4,0%**
+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**727**

*** Nhận xét, đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Đánh giá chung, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm đạt một số kết quả rất khả quan, cụ thể: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách Nhà nước, ….tăng so với năm 2017; đạt và vượt so với kế hoạch 2018. Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ vượt so với kế hoạch đã được trình tại Đại hội cổ đông (Kế hoạch cổ tức 2018: 2,5% – Thực hiện năm 2018: 4,0%; đạt 160%, vượt 60% so với kế hoạch). Để đạt được kết quả này, trong tình hình kinh tế trên thế giới cũng như trong nước còn nhiều bất ổn và là năm đầu tiên Công ty thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp sau cổ phần nên còn gặp không ít khó khăn. Vì vậy, Với kết quả mà Công ty đạt được là một thắng lợi lớn của Đảng bộ Công ty, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và toàn thể CNVCLĐ Công ty.

III. Về đầu tư mua cổ phần (bên ngoài):

Nguồn vốn của Công ty chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực, nhiệm vụ chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, như: cấp nước, vệ sinh môi trường, xây lắp vật tư chuyên ngành. Việc đầu tư ngoài ngành, lĩnh vực hoạt động chính của Công ty không đáng kể và không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính. Hiện nay, Công ty chỉ còn đầu tư mua cổ phần của Công ty cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường TP.HCM, với số tiền: **84.040.000 đồng** (10.000CP), hàng năm đều được chia cổ tức.

IV. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận:

- Trong năm, Công ty gặp không ít khó khăn khi chuyển đổi loại hình hoạt động từ Công ty TNHH MTV 100% vốn Nhà nước sang Công ty cổ phần có vốn Nhà nước chi phối. Tuy nhiên, với sự hỗ trợ từ các ngành chức năng Tỉnh, sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty và sự đoàn kết, ủng hộ của toàn thể CNVCLĐ toàn Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;

- Các thành viên trong Ban kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, thể hiện tính trung thực, khách quan trong công việc;

- Để đảm bảo công tác quản lý điều hành của Công ty được tốt hơn nữa trong thời gian tới, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

2. Kiến nghị:

Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và tạo sự ổn định hoạt động cho Ban kiểm soát, thay mặt Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung sau:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019;

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự, kiểm tra chặt chẽ các khoản chi phí, tiết kiệm chi tiêu và duy trì thu nhập người lao động ổn định; kiểm soát tốt dòng tiền để giảm áp lực chi phí lãi vay;

- Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản cần định hướng dựa trên nguồn vốn hiện có, hạn chế đi vay thương mại và đầu tư có hiệu quả. Tìm thêm các nguồn vốn đầu tư có lợi cho Công ty. Quản lý tốt công tác đầu tư xây dựng cơ bản, thanh quyết toán kịp thời các công trình đã hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng;

- Tiếp tục đẩy nhanh việc áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quản lý, điều hành, sản xuất,...hạn chế thất thu, thất thoát, tiết kiệm được nhân công, để chủ động trong quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Giám đốc Chi nhánh trực thuộc;

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định, định mức kinh tế-kỹ thuật,...để có cơ sở để kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, hạn chế các rủi ro tiềm tàng, nâng cao hiệu quả kinh tế.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019, Ban kiểm soát đề ra Kế hoạch hoạt động năm 2019, như sau:

- Tiếp tục kiểm tra, giám sát việc triển khai công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, thoái vốn Nhà nước theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 và Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 05/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Công ty đang phối hợp với đơn vị tư vấn tiến hành các thủ tục pháp lý để thực hiện;

- Tiếp tục kiểm tra, giám sát việc xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với toàn bộ tài sản của Công ty TNHH Nước Đông Bình theo quy định, đang chờ ý kiến chỉ đạo của UBND Tỉnh;

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Giám sát việc giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCoM; công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong việc công bố thông tin để phục vụ quyền lợi của cổ đông;

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và các phòng, ban chuyên môn; kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định,...của Đảng ủy Công ty, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty ban hành;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét, đánh giá các hoạt động trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó góp ý trong công tác quản trị, để ra biện pháp hạn chế rủi ro trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh, đầu tư của đơn vị;

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu (06) tháng, quý của Công ty; báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và trình báo cáo thẩm định lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;

- Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;

- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong Công ty; phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định của pháp luật; đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư và hiệu quả trong việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư của Công ty;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện thay đổi cơ cấu tổ chức của Công ty;

- Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 để trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng kính trình./.

TM. BAN KIỂM SOÁT VIÊN
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Thu Trang

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG** **ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04 /2019/TT-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

V/v Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp,

Căn cứ báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét và thông qua báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY) *(Báo cáo kiểm toán được đính kèm theo)*.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Cty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

Số: 57/2019/UHYHCM-BCKTĐL

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập vào ngày 29 tháng 03 năm 2019, từ trang 07 đến trang 44, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Tại ngày 31/12/2018, Công ty đang theo dõi công nợ phải trả nhà nước liên quan đến các công trình xây dựng từ nguồn vốn đối ứng và vốn ODA là 459.514.848.974 đồng trên chỉ tiêu Phải trả ngắn hạn khác (MS 319). Bản chất khoản công nợ phải trả này theo dõi nguồn vốn ODA và nguồn vốn đối ứng Ngân sách Nhà nước để xây dựng các công trình cấp thoát nước và xử lý rác thải mà sau khi hoàn thành sẽ bàn giao lại cho các cơ quan Nhà nước tiếp quản. Tuy nhiên, khoản công nợ này không thể xác nhận được do đây là số dư lũy kế từ nhiều năm trước và Công ty không theo dõi riêng biệt gốc ngoại tệ và VND cho các lần nhận vốn tài trợ. Các thủ tục kiểm toán thay thế chưa đem lại cho chúng tôi cơ sở để đánh giá khoản mục này cũng như ảnh hưởng của chúng đến các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trên tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", chúng tôi không thấy có sự kiện nào khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Các vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến mục 20.5 của Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng: theo Công văn số 2429/BTC-TCDN của Bộ Tài chính ngày 05/03/2018 về việc bàn giao lại dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải Tp.Cao Lãnh cho chủ sở hữu là Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp tại thời điểm 01/01/2016 với số tiền 96.394.197.809 đồng, đồng thời làm cơ sở điều chỉnh tỷ lệ phần vốn Nhà nước và vốn điều lệ tại Công ty. Ngày 29/06/2018, Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Công văn số 1445/STC-TCDN về việc điều chỉnh vốn điều lệ và quyết toán quá trình cổ phần hóa và căn cứ Quyết định số 765/QĐ-UBND-HC của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp ngày 09/07/2018 về việc Công bố giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại thời điểm cổ phần hóa, Công ty đã điều chỉnh giảm vốn điều lệ với giá trị là 96.394.200.000 đồng. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, Công ty đang trong quá trình xây dựng các tài sản trên và sẽ bàn giao cho Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp khi hoàn thành.

Bên cạnh đó, chúng tôi lưu ý người đọc đến mục 1.7 của Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng: Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần từ Công ty TNHH MTV Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp từ ngày 26/04/2017. Theo đó, số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ là số liệu trên Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 26/04/2017 đến ngày 31/12/2017 của Công ty. Các số liệu này được trình bày nhằm mục đích cung cấp bổ sung thông tin và không hoàn toàn so sánh được do không có sự đồng nhất về kỳ kế toán.

Chúng tôi lưu ý người đọc đến mục số 13 của Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng: Công ty đang trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và Công ty con ("Nhóm Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất. Người sử dụng Báo cáo tài chính riêng nên đọc Báo cáo tài chính riêng kèm theo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất đã đề cập trên để có được thông tin đầy đủ về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty.

Lê Đức Hạnh	**Nguyễn Tuấn Vinh**
Phó Giám đốc	**Kiểm toán viên**
Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán	Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán
số 3340-2017-112-1	số 2067-2018-112-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY - CHI NHÁNH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2019

Số: 44 /2019/UHYHCM-BCKTĐL

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp ("Công ty") và Công ty con (sau đây gọi tắt chung là "Nhóm Công ty"), được lập ngày 09 tháng 04 năm 2019, từ trang 07 đến trang 48, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng quản trị cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Tại ngày 31/12/2018, Công ty đang theo dõi công nợ phải trả Nhà nước liên quan đến các công trình xây dựng từ nguồn vốn đối ứng và vốn ODA là 472.794.526.051 đồng trên chỉ tiêu Phải trả ngắn hạn khác (mã số 319). Bản chất khoản công nợ phải trả này theo dõi nguồn vốn ODA và nguồn vốn đối ứng Ngân sách Nhà nước để xây dựng các công trình cấp thoát nước và xử lý rác thải mà sau khi hoàn thành sẽ bàn giao lại cho các cơ quan Nhà nước tiếp quản. Tuy nhiên, khoản công nợ này không thể xác nhận được do đây là số dư lũy kế từ nhiều năm trước và Công ty không theo dõi riêng biệt gốc ngoại tệ và VND cho các lần nhận vốn tài trợ. Do đó, Kiểm toán viên không có cơ sở để đánh giá khoản mục này cũng như ảnh hưởng của chúng đến các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trên tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", chúng tôi không thấy có sự kiện nào khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến mục 1.7 của Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất: Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 là năm đầu tiên hợp nhất Báo cáo tài chính, ngoài ra Công ty mẹ chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần từ Công ty TNHH MTV Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp từ ngày 26/04/2017, vì vậy không có số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất. Số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán là số liệu trên Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp tại ngày 01/01/2018.

Ngoài ra, chúng tôi cũng lưu ý người đọc đến mục 31.3 của Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất: Tại ngày 31/12/2018, khoản nợ ngắn hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (sau khi trừ các khoản phải trả bằng dự án và tài sản dài hạn khác) đã vượt quá tài sản ngắn hạn với giá trị là 15.818.051.680 đồng. Ban Tổng Giám đốc tin rằng Công ty có thể tạo đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn. Theo đó, Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 vẫn được lập trên cơ sở đáp ứng giả định hoạt động liên tục.

Ngày 28/12/2018, UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 646/UBND-KTTH về việc xử lý tài sản thuộc dự án liên doanh với WFH tại Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp, theo đó UBND tỉnh Đồng Tháp giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh Đồng Tháp các thủ tục " Xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với toàn bộ tài sản của Công ty TNHH Một thành viên Nước Đông Bình (bao gồm giá trị phần vốn góp của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp là 02 tỷ đồng) theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ", đến thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất các thủ tục nêu trên chưa được thực hiện.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Vấn đề khác

Ngày 27/03/2018, Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp (Công ty Mẹ) đã tăng quyền biểu quyết và quyền sở hữu tại Công ty TNHH Nước Đồng Tháp từ tỷ lệ 11,51% lên tỷ lệ 100%. Ngày 29/03/2018, Công ty TNHH Nước Đồng Tháp đã hoàn thành thủ tục pháp lý đổi tên thành Công ty TNHH Nước Đông Bình (Công ty Con). Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 là năm đầu tiên hợp nhất Báo cáo tài chính vì vậy không có số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất. Số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán là số liệu trên Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp.

Vấn đề cần nhấn mạnh và vấn đề khác không làm ảnh hưởng đến ý kiến kiểm toán đã trình bày.

Lê Đức Hạnh	**Nguyễn Tuấn Vinh**
Phó Giám đốc	**Kiểm toán viên**
Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán	Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán
số: 3340-2017-112-1	số: 2067-2018-112-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY - CHI NHÁNH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 05 /2019/TT-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

V/v phân phối lợi nhuận và quỹ lương thực hiện năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp,

Căn cứ báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính và quỹ tiền lương thực hiện năm 2018, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

TT	Nội dung vấn đề	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ		259.181.300.000
2	Lợi nhuận trước thuế, trước khi trích lập quỹ phát triển KH&CN		23.785.053.376
	- Trích Quỹ phát triển KH&CN		0
3	Lợi nhuận trước thuế, sau khi trích lập quỹ phát triển KH&CN		23.785.053.376
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp		2.378.721.690
4	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	100,00	21.406.331.686
4.1	Chia cổ tức (4%/Vốn điều lệ)	48,43	10.367.252.000
4.2	Trích lập các quỹ		
	- Quỹ đầu tư phát triển	35,00	7.492.216.090
	- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi của người lao động	14,45	3.093.263.596

	- Khen thưởng người quản lý chuyên trách	2,12	453.600.000
	- Thù lao của HĐQT không đại diện vốn Nhà nước	0	0
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo	0	0

2. Quỹ lương thực hiện năm 2018:

a) Quỹ lương 07 người quản lý chuyên trách: 3.628.800.000 đồng.

b) Quỹ lương của người lao động: 88.700.000.0000 đồng.

3. Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt 4,0% trên vốn điều lệ 259.181.300.000 đồng.

4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm để chi trả cổ tức năm 2018, đảm bảo phù hợp với quy định[1].

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Cty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

[1] Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 06 /2019/TT-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

V/v kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp,

Căn cứ báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 và dự báo phát triển của thị trường chung năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và quỹ tiền lương năm 2019, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch năm 2019 (đồng)
1	Tổng doanh thu và thu nhập(1)		280.000.000.000
2	Tổng chi phí		255.200.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế(2)		24.800.000.000
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp		2.480.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	100,00	22.320.000.000
4.1	Trích lập các quỹ		
	- Quỹ Đầu tư phát triển(3)	35,00	7.812.000.000
	- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi của người lao động(4)	14,54	3.244.385.400
	- Khen thưởng người quản lý chuyên trách(5)	1,69	378.000.000
4.2	Chia cổ tức(6)		4,2% vốn điều lệ

Ghi chú:

(1) Tổng doanh thu và thu nhập: 280.000 triệu đồng, giảm 2,69% so với thực hiện năm 2018.

(2) Lợi nhuận trước thuế: 24.800 triệu đồng, tăng 4,27% so với thực hiện năm 2018.

(3) Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển: 7.812 triệu đồng, tương đương với mức trích 35% LNST bằng với mức trích năm 2018.

(4) Trích tối đa không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định 53/2016/NĐ-CP.

(5) Trích lập Quỹ khen thưởng cho người quản lý chuyên trách: 378 triệu đồng (bao gồm 04 người đại diện phần vốn nhà nước và 03 người là cán bộ quản lý chuyên trách, mức trích theo quy định thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH bằng 1,5 tháng lương bình quân kế hoạch).

(6) Phần còn lại sau khi trích lập các quỹ sẽ chia cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ dự kiến là 4,2% trên vốn điều lệ, tương đương 420 đồng/cổ phiếu, với tổng số tiền chia cổ tức dự kiến là 10.885.614.600 đồng (25.918.130 x 420 đồng/cp). Trong trường hợp vốn điều lệ tăng sau đợt phát hành cổ phiếu thì tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều lệ sẽ thay đổi và điều chỉnh theo.

2. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019:

a) Đối với người lao động: 89.686.000.000 đồng.

Với số lao động kế hoạch: 691 người

b) Đối với 07 người quản lý chuyên trách: 3.024.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Cty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG** **ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07 /2019/TT-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

V/v thông qua mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, Người được ủy quyền công bố thông tin và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh & Xã hội, hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước & Môi trường đô thị Đồng Tháp kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức thù lao năm 2019 đối với thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, Người được ủy quyền công bố thông tin và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2019 (hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh), cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 7.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 4.500.000 đồng/tháng.
- Người được ủy quyền công bố thông tin: 4.500.000 đồng/tháng.
- Thư ký Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Cty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG** **ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 309/TT-BKS	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp,

Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán năm 2019 cho các tổ chức niêm yết của Ủy ban chứng khoán Nhà nước,

Ghi nhận Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, đã thực hiện tốt công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty theo quy định pháp luật, giúp Công ty nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản lý điều hành và nâng cao tính công khai minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Để thuận lợi hơn trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019. Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY được tiếp tục cung cấp dịch vụ kiểm toán cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận: - Như trên; - Cổ đông công ty; - Thành viên HĐQT, BKS; - Ban Tổng Giám đốc; - Lưu Cty;	**TM. BAN KIỂM SOÁT** **TRƯỞNG BAN** M.S.D.N: 1400101205 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP TỈNH ĐỒNG THÁP **Nguyễn Thị Thu Trang**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08 /2019/TT-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Về việc sắp xếp một số chi nhánh của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ vào thực tế tình hình và hiệu quả sản xuất kinh doanh của các chi nhánh hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, tư vấn xây dựng & cấp thoát nước và định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2019 và các năm tiếp theo,

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét nội dung sau:

1. Thông qua việc giải thể, chấm dứt hoạt động 02 chi nhánh trực thuộc của Công ty là:

- Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp - Chi nhánh Tư vấn Xây dựng và Cấp thoát nước.

- Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp - Chi nhánh Xây lắp và Vật tư.

(Phương án sắp xếp 02 chi nhánh được đính kèm theo Tờ trình)

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi Điều lệ theo các nội dung có liên quan đến việc giải thể 02 chi nhánh nêu trên.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật thực hiện sửa đổi nội dung đăng ký kinh doanh có liên quan đến việc sửa đổi điều lệ và Phương án sắp xếp chi nhánh nêu trên. Nhằm thuận tiện cho công tác kiểm kê, xác nhận số liệu và bàn giao tài sản của chi nhánh, Đại hội đồng đồng cổ đông đề nghị Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc chọn ngày 01/7/2019 làm ngày chấm dứt hoạt động (*thời gian hoạt động còn lại đến hết ngày 30/06/2019*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Cty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1400101205 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP TỈNH ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019

PHƯƠNG ÁN

Về việc sắp xếp một số chi nhánh trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ vào thực tế tình hình và hiệu quả sản xuất kinh doanh của các chi nhánh hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, tư vấn xây dựng & cấp thoát nước và định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2019 và các năm tiếp theo,

Hội đồng quản trị đề xuất phương án sắp xếp lại các chi nhánh của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp như sau:

1. Cơ sở đề xuất việc sắp xếp các chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp

Trong năm 2018, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng thường niên năm 2018 về sắp xếp lại các chi nhánh trực thuộc, Công ty đã hợp nhất các chi nhánh cấp nước theo mô hình cấp nước liên vùng. Theo đó, số chi nhánh cấp nước của Công ty đã giảm từ 06 chi nhánh còn 03 chi nhánh. Việc sắp xếp này đã cho thấy hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh với việc nhân sự sử dụng tinh gọn và hiệu quả, năng suất lao động được cải thiện.

Hiện tại, Công ty còn 02 chi nhánh hoạt động không hiệu quả là Chi nhánh Tư vấn xây dựng & Cấp thoát nước và Chi nhánh Xây lắp & Vật tư.

Nhằm tinh gọn và nâng cao hơn nữa hiệu quả sản xuất kinh doanh, sử dụng tối đa nguồn lao động hiện có và đảm bảo các chế độ và quyền lợi cho người lao động.

Hội đồng quản trị đề xuất chủ trương sắp xếp, tổ chức lại 02 chi nhánh trên với hình thức cụ thể như sau:

a) Về Chi nhánh Tư vấn xây dựng và Cấp thoát nước:

Hiện tại, đang hoạt động cầm chừng với số nhân sự chỉ có 01 người là quản lý kiêm nhiệm, thực chất công tác của Chi nhánh trùng lắp với nhiệm vụ của Phòng Kỹ thuật Công ty. Vì vậy, Công ty kiến nghị sẽ giải thể và chấm dứt hoạt động Chi nhánh Tư vấn xây dựng và Cấp thoát nước.

Với chủ trương sẽ thành lập Tổ thiết kế trực thuộc Phòng Kỹ thuật Công ty, cùng với kế hoạch sắp xếp, bố trí nhân sự hợp lý thì việc sắp xếp trên sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và lao động trong Công ty.

b) Về Chi nhánh Xây lắp & Vật tư:

Hiện tại, Chi nhánh chỉ thực hiện các công trình nội bộ của Công ty và hoàn thành các thủ tục quyết toán còn lại đối với các công trình bên ngoài, với số nhân sự hiện tại là: 18 người (trong đó: 02 nhân sự là quản lý chi nhánh; và 16 nhân sự là cán bộ quản lý cấp phòng chi nhánh, nhân viên kỹ thuật, công nhân trực tiếp). Nhằm phân định rõ chức năng, nhiệm vụ sản xuất, cung cấp dịch vụ, chăm sóc khách hàng và thi công công trình, cũng như nâng cao hiệu quả trong đầu tư xây dựng cơ bản. Công ty kiến nghị sẽ giải thể và chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Xây lắp & Vật tư, đồng thời sẽ thành lập 01 Đội thi công trực thuộc Phòng Kỹ thuật Công ty.

Bên cạnh đó, với kế hoạch sắp xếp, bố trí nhân sự hợp lý đảm bảo phù hợp với năng lực công việc, chuyên môn của từng cá nhân, việc tổ chức, sắp xếp lại trên sẽ không phát sinh dôi dư lao động, cũng như ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, mà còn góp phần đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành của Công ty.

2. Mục tiêu việc sắp xếp các chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp

Trong công tác sắp xếp các chi nhánh trực thuộc cần đạt được các nội dung sau:

- Đảm bảo hiệu quả trong công tác vận hành và sản xuất kinh Công ty;

- Tiết kiệm trong đầu tư, chi phí quản lý và vận hành;

- Sử dụng tối đa nguồn lao động hiện có; đảm báo các chế độ và quyền lợi cho người lao động;

- Vừa phân định rõ chứng năng, nhiệm vụ chính của từng chi nhánh lại vừa chủ động trong hoạt động đầu tư mở rộng, nâng công suất, sửa chữa hệ thống cấp nước của toàn Công ty.

3. Kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại các chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp

3.1. Thực hiện giải thể, chấm dứt hoạt động 02 chi nhánh trực thuộc của Công ty là:

- Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp - Chi nhánh Tư vấn xây dựng và Cấp thoát nước;

- Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp - Chi nhánh Xây lắp và Vật tư.

3.2. Bổ sung cơ cấu tổ chức mới qua việc thành lập tổ, đội trực thuộc Phòng chức năng của Công ty, cụ thể như sau:

- Thành lập Đội thi công trực thuộc Phòng Kỹ thuật Công ty.

- Thành lập Tổ thiết kế trực thuộc Phòng Kỹ thuật Công ty.

3.3. Sắp xếp, bố trí, điều chuyển nhân sự theo cơ cấu tổ chức mới:

- Chấm dứt chức danh kiêm nhiệm tại Chi nhánh Tư vấn Xây dựng và Cấp thoát nước;

- Bố trí nhân sự quản lý, kỹ thuật Chi nhánh và Công ty vào các vị trí Tổ trưởng, Đội trưởng, Tổ phó, Đội phó.

- Sắp xếp, điều chuyển người lao động tại các đơn vị giải thể trên cơ sở đảm bảo tiền lương và chế độ cho người lao động theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CTCP CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1400101205 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP TỈNH ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG** **ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09 /2019/TT-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

V/v bổ sung, mở rộng ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp;

Thực hiện Công văn số 319/VPUBND-ĐTXĐ ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc giao Công ty quản lý vận hành dự án Hệ thống thoát nước đô thị thành phố Cao Lãnh trong 02 năm.

Căn cứ theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh, định hướng và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

1. Thông qua việc bổ sung, mở rộng ngành nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

a) Thoát nước và xử lý nước thải

b) Tư vấn lập quy hoạch, đề án, báo cáo tài nguyên nước

c) Thu gom và vận chuyển rác thải độc hại

d) Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại

2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan tại Điều 3 (về ngành nghề kinh doanh) trong bản Điều lệ hiện hành của Công ty cho phù hợp với việc bổ sung, mở rộng ngành nghề tại mục 1 nêu trên.

3. Giao Hội đồng quản trị, Người đại diện pháp luật của Công ty tổ chức, triển khai thực hiện việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận: - Như trên; - Cổ đông công ty; - Thành viên HĐQT, BKS; - Ban Tổng Giám đốc; - Lưu Cty;	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY** **CHỦ TỊCH** M.S.D.N: 1400101205 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP TỈNH ĐỒNG THÁP **Phan Đình Hùng**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10 /2019/TT-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp;

Căn cứ tình hình thực tế công tác quản trị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp, cụ thể như sau:

Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành	**Điều lệ tổ chức và hoạt động đề nghị sửa đổi, bổ sung**	**Lý do sửa đổi**
Điều 3: Ngành nghề kinh doanh	**Bổ sung, sửa đổi Điều 3: Ngành, nghề kinh doanh**: Hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ thuộc các ngành, nghề kinh doanh sau: - Sản xuất và kinh doanh nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất và các nhu cầu khác (ngành nghề kinh doanh chính); - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; *- Thoát nước và xử lý nước thải;* *- Thu gom và vận chuyển rác thải không độc hại;* *- Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại;*	Bổ sung nội dung nhằm phù hợp với nội dung mở rộng, bổ sung ngành nghề.

Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành	Điều lệ tổ chức và hoạt động đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
	- Thu gom và vận chuyển rác thải độc hại; *- Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại;* - Xây dựng, khai thác, duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng đô thị, nông thôn (cầu, đường, thoát nước, vĩa hè, công viên, cây xanh, điện chiếu sáng công cộng, nghĩa trang nhân dân); - Dịch vụ vệ sinh cơ quan, hộ gia đình; - Dịch vụ hút hầm cầu, vận chuyển phế liệu xây dựng, vận chuyển, di dời đồ đạc cơ quan, gia đình, công trình xây dựng; - Dịch vụ chăm sóc hoa kiểng cơ quan, hộ gia đình; - Vườn ươm cây; - Dịch vụ mai táng, xây mộ, chăm sóc mộ, trồng hoa kiểng; - Xây dựng công trình giao thông (cầu, đường, cống); - Xây dựng công trình dân dụng; - Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi; - Mua bán vật tư xây dựng, vật tư, sản phẩm chuyên ngành cấp thoát nước, dịch vụ đô thị; - Sản xuất vật liệu xây dựng; - Sản xuất vật tư, sản phẩm chuyên ngành cấp thoát nước, dịch vụ đô thị; - Tư vấn xây dựng. Khảo sát địa chất công trình. Khảo sát địa chất thủy văn. Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp (nhẹ, chế biến thực phẩm, vật liệu xây dựng), hạ tầng kỹ thuật. Giám sát công trình dân dụng, công nghiệp (nhẹ, chế biến thực phẩm, vật liệu xây dựng), hạ tầng kỹ thuật, lĩnh vực lắp thiết bị công trình, xây dựng và hoàn thiện.	

Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành	Điều lệ tổ chức và hoạt động đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
	Thiết kế công trình cấp thoát nước. Dịch vụ tư vấn xây dựng: lập dự án đầu tư xây dựng, tư vấn quản lý dự án, thẩm tra hồ sơ thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp (nhẹ, chế biến thực phẩm, vật liệu xây dựng), hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước. Lập và xét hồ sơ đấu thầu. Khảo sát địa hình trong phạm vi dự án đầu tư xây dựng công trình. Thiết kế kết cấu công trình giao thông (cầu, đường bộ). Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi. Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình thủy lợi. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông (cầu, đường bộ); thủy lợi. Thiết kế công trình năng lượng (đường dây và trạm biến áp), hệ thống điện trong công trình xây dựng. Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và lắp đặt thiết bị công nghệ công trình năng lượng (đường dây và trạm biến áp), hệ thống điện trong công trình xây dựng. *Tư vấn lập quy hoạch, đề án, báo cáo tài nguyên nước*; - Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường; lập báo cáo giám sát, quan trắc nước và môi trường; lập phương án phân vùng, tách mạng, phong và chống thất thu, thất thoát nước, quản lý tài sản; - Sản xuất nước uống đóng chai, đóng bình; - Mua bán nước uống đóng chai, đóng bình. Khi cần thiết ĐHĐCĐ Công ty quyết định việc chuyển hay mở rộng các ngành nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật. Công ty được phép hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật và Điều lệ này nhằm đạt hiệu quả kinh tế tốt nhất cho các cổ đông.	

Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành	Điều lệ tổ chức và hoạt động đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
Khoản 2, Điều 30: 2. Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ: a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty; b) Định hướng phát triển công ty; c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS; đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; g) Tổ chức lại, giải thể Công ty.	**Sửa đổi Khoản 2, Điều 30:** 2. Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ *hoặc có thể lấy ý kiến bằng văn bản khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty*[1]: a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty; b) Định hướng phát triển công ty; c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS; đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; g) Tổ chức lại, giải thể Công ty. *h) Các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.*	Sửa đổi để tạo thuận lợi cho công tác xin ý kiến cổ đông được kịp thời và đạt hiệu quả tốt nhất trong việc quản trị, điều hành tình hình hoạt động của Công ty. Ngoài ra, còn tiết kiệm chi phí tổ chức cuộc họp đối với những nội dung bất thường.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục thay đổi Điều lệ theo các nội dung sửa đổi, bổ sung như trên và phù hợp với quy định.

3. Ủy quyền cho Người đại diện pháp luật Công ty thực hiện sửa đổi nội dung đăng ký kinh doanh có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Cty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng

[1] Tham chiếu quy định tại khoản 2 Điều 143 của Luật Doanh nghiệp

CÔNG TY CỔ PHẦN **CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG** **ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11 /2019/TT-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

V/v thông qua dự thảo Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ, hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp,

Nhằm đảm bảo nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của Công ty.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp. Quy chế gồm 13 Chương, 70 Điều *(Dự thảo Quy chế được đính kèm theo)*.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận: - Như trên; - Cổ đông công ty; - Thành viên HĐQT, BKS; - Ban Tổng Giám đốc; - Lưu Cty;	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY** **CHỦ TỊCH** M.S.D.N: 1400101205 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP TỈNH ĐỒNG THÁP **Phan Đình Hùng**

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

000

DỰ THẢO

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

(Ban hành kèm theo Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông số /NQ-ĐHĐCĐ ngày / /2019)

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2019

MỤC LỤC

Trang

CHƯƠNG I **1**

QUY ĐỊNH CHUNG **1**

Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh 1

Điều 2. Giải thích thuật ngữ 1

CHƯƠNG II **4**

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP **4**

VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG **4**

Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông 4

Điều 4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông 4

Điều 5. Thủ tục ủy quyền và lập ủy quyền 5

Điều 6. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông 6

Điều 7. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông 6

Điều 8. Cách thức kiểm phiếu 7

Điều 9. Thông báo kết quả kiểm phiếu 7

Điều 10. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông 7

Điều 11. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 8

Điều 12. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 8

Điều 13. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 9

Điều 14. Công bố nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 10

Điều 15. Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản 10

CHƯƠNG III **12**

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM **12**

VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ **12**

Điều 16. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị 12

Điều 17. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị và cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị 12

Điều 18. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị 13

Điều 19. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 14

Điều 20. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 14

CHƯƠNG IV **15**

TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ **15**

Điều 21. Thông báo họp Hội đồng quản trị 15

Điều 22. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị 15

Điều 23. Cách thức biểu quyết 15

Điều 24. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị 16

Điều 25. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị 16

Điều 26. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị 17

CHƯƠNG V **17**

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM KIỂM SOÁT VIÊN ("THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT") **17**

Điều 27. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên 17

Điều 28. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên 18

Điều 29. Cách thức bầu Kiểm soát viên 18

Điều 30. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên 18

Điều 31. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên 19

CHƯƠNG VI **19**

LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP **19**

Điều 32. Các tiêu chuẩn người điều hành doanh nghiệp 19

Điều 33. Các tiêu chuẩn của Ban Tổng Giám đốc 19

Điều 34. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Tổng Giám đốc 20

Điều 35. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp khác 21

Điều 36. Thời hạn (nhiệm kỳ) giữ chức vụ các chức danh người điều hành doanh nghiệp 21

Điều 37. Bổ nhiệm lại chức danh của người điều hành doanh nghiệp 21

Điều 38. Quy định về ký hợp đồng lao động đối với người điều hành doanh nghiệp 21

Điều 39. Các trường hợp miễn nhiệm, từ chức đối với người điều hành doanh nghiệp 22

Điều 40. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp 22

CHƯƠNG VII **22**

PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC **22**

Điều 41. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc 22

Điều 42. Thông báo Nghị quyết Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc 22

Điều 43. Các trường hợp Tổng Giám đốc hoặc Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng Quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng Quản trị 23

Điều 44. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao 23

Điều 45. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và các thức thông báo cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát 23

Điều 46. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc 23

CHƯƠNG VIII **24**

QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC **24**

Điều 47. Phương thức đánh giá hoạt động 24

Điều 48. Tiêu chí đánh giá 24

Điều 49. Khen thưởng, kỷ luật 24

Điều 50. Đối với thành viên Hội đồng quản trị 24

Điều 51. Đối với thành viên Ban kiểm soát 25

Điều 52. Đối với thành viên Tổng Giám đốc 25

Điều 53. Đối với các cán bộ đảm nhận các vị trí quản lý khác 25

Điều 54. Trách nhiệm về thiệt hại 26

CHƯƠNG IX **26**

NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY **26**

Điều 55. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty 26

Điều 56. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty 26

Điều 57. Bổ nhiệm và miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty 26

Điều 58. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty 27

CHƯƠNG X **27**

CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN VÀ NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH **27**

Điều 59. Công khai lợi ích liên quan 27

Điều 60. Trách nhiệm trung thực và ngăn ngừa các xung đột về lợi ích 27

CHƯƠNG XI **29**

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM **29**

Điều 61. Báo cáo 29

Điều 62. Giám sát 29

Điều 63. Xử lý vi phạm về quản trị công ty 29

CHƯƠNG XII **30**

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH **30**

Điều 64. Sửa đổi, bổ sung Quy chế 30

Điều 65. Hiệu lực thi hành 30

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
CTY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị đồng tháp)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp áp dụng khi Công ty trở thành công ty đại chúng. Quy chế này được xây dựng theo quy định của:

a) Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

b) Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

c) Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11;

d) Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

đ) Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

e) Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

g) Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp;

2. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của Công ty.

3. Quy chế này cũng là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị công ty của Công ty.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) "Công ty" là Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp;

b) "Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 4 Điều lệ công ty;

c) "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 được sửa đổi, bổ sung theo từng thời kỳ (nếu có);

d) "Luật Chứng khoán" có nghĩa là là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010, được sửa đổi, bổ sung theo từng thời kỳ (nếu có);

đ) "Điều lệ" là Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp được Đại hội đồng Cổ đông Công ty thông qua ở từng thời điểm;

e) "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) lần đầu;

g) "Người quản lý Công ty" là bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;

h) "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và người điều hành khác trong Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty;

i) "Ban điều hành" là Tổng Giám đốc (hoặc Tổng giám đốc điều hành), Phó Tổng Giám đốc (hoặc Phó Tổng Giám đốc điều hành);

k) "Người có liên quan" là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp được quy định tại Khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp; trong các trường hợp sau đây:

- Công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với công ty con trong nhóm công ty;

- Công ty con đối công ty mẹ trong nhóm công ty;

- Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua cơ quan quản lý doanh nghiệp;

- Người quản lý doanh nghiệp;

- Vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu cổ phần chi phối;

- Cá nhân được ủy quyền đại diện cho những người, công ty quy định tại các mục a, b, c, d ,đ trên đây;

- Doanh nghiệp trong đó những người, công ty quy định tại các mục a, b, c, d, đ, e và h trên đây có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;

- Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để thâu tóm phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở Công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của Công ty;

Hoặc "người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau được quy định tại khoản 34 Điều 6 của Luật Chứng khoán; trong các trường hợp sau đây:

- Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị ruột của cá nhân;

- Tổ chức mà trong đó có cá nhân là nhân viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, chủ sở hữu trên mười phần trăm (10%) số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết;

- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác ở tổ chức đó;

- Người mà trong mối quan hệ với người khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc kiểm soát bởi người đó hoặc cùng với người đó chịu chung một sự kiểm soát;

- Công ty mẹ, công ty con;

- Quan hệ hợp đồng trong đó một người là đại diện cho người kia.

l) "Cổ đông" là những cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phiếu của Công ty;

m) "Cổ đông lớn" là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ (05) năm phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty;

n) "Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành" là thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 71/NĐ-CP: không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

o) "Thành viên độc lập Hội đồng quản trị" (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2, Điều 151 Luật Doanh nghiệp như sau:

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty, không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong (03) ba năm liền trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty, là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong năm (05) năm liền trước đó.

p) "Công ty con" là bất kỳ công ty hiện nay hay sau này này thuộc sở hữu hoặc được kiểm soát trực tiếp hay gián tiếp bởi Công ty theo quy định của khoản 1 Điều 189 Luật Doanh nghiệp;

q) "Quản trị Công ty" là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty. Các nguyên tắc quản trị Công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;

- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;

- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;

- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty;

- Minh bạch trong hoạt động của Công ty;

- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát quản lý và kiểm soát Công ty có hiệu quả.

2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

3. Các tiêu đề (khoản, chương, điều của Quy chế này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung Quy chế này.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng theo quy định về công bố thông tin áp dụng đối với công ty đại chúng của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp được quy định tại Điều 23 Điều lệ Công ty.

2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

đ) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

e) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ

đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;

c) Phiếu biểu quyết;

d) Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;

đ) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 và Khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;

b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ sáu (06) tháng trở lên theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Điều lệ Công ty;

c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều 4 Quy chế này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 4 Quy chế này; Kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 5. Thủ tục ủy quyền và lập ủy quyền

1. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 Điều lệ Công ty. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông là tổ chức thì phải xác định cụ thể số cổ phần được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty gửi kèm thư mời họp và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a) Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân được ủy quyền dự họp;

b) Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và con dấu hợp lệ của cổ đông tổ chức ủy quyền và cá nhân được ủy quyền dự họp;

c) Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

d) Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người ủy quyền ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 6. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền có thể đăng ký tham dự đại hội trực tiếp với Công ty theo hướng dẫn trong thư mời họp và phải thực hiện trước ngày dự họp ba (03) ngày làm việc để thuận tiện cho Công ty trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

2. Khi đi dự họp, cổ đông hoặc người được uỷ quyền phải mang theo và xuất trình thư mời họp, giấy tờ tùy thân, giấy uỷ quyền và các giấy tờ liên quan cần thiết theo yêu cầu trong thư mời họp hoặc của Ban tổ chức Đại hội.

3. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

4. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 7. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền (nếu có) và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

3. Nội dung của Thẻ biểu quyết tùy thuộc vào nội dung của Đại hội đồng cổ đông.

4. Khi tiến hành bỏ phiếu, cổ đông thực hiện bỏ phiếu theo hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội và Thể lệ/Quy chế làm việc và biểu quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

5. Đối với các nội dung biểu quyết được Đại hội quyết định biểu quyết công khai: Ban tổ chức sẽ phát phiếu biểu quyết cho các nội dung này để cổ đông hoặc người được ủy quyền thực hiện biểu quyết công khai theo hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội.

6. Công ty sẽ nỗ lực áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tốt nhất, bao gồm biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 140 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 8. Cách thức kiểm phiếu

1. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp nhưng không ít hơn ba (03) người.

2. Cách thức kiểm phiếu được thực hiện theo Thể lệ/Quy chế làm việc và biểu quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại đại hội. Các ý kiến biểu quyết (đồng ý/tán thành; không đồng ý/không tán thành và không có ý kiến/ý kiến khác) của cổ đông và người được ủy quyền sẽ được tổng hợp riêng và tính toán cụ thể phần trăm biểu quyết cho từng trường hợp trên tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ.

3. Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản kiểm phiếu có đầy đủ chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu và được lưu trữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 9. Thông báo kết quả kiểm phiếu

1. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, hợp lệ hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa hoặc đại diện Ban kiểm phiếu thông báo ngay sau khi hoàn tất việc kiểm phiếu (các) vấn đề đó.

2. Kết quả kiểm phiếu được ghi vào biên bản đại hội sau khi đã thông báo cho các cổ đông.

Điều 10. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 8 của Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định tại Điều lệ công ty, trừ trường hợp Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty. Trường hợp nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của tòa án, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

3. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 2 Điều này với giá thị trường hoặc giá thỏa thuận giữa Công ty và cổ đông trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Điều 11. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 136 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, ngoài ra phải đảm bảo có các nội dung sau:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 158 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị;

3. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị (nếu có);

4. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị (nếu có);

5. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc;

6. Kết quả giám sát đối với người điều hành khác;

7. Các kế hoạch trong tương lai.

Điều 12. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm d và đ khoản 2 Điều 136 Luật doanh nghiệp, ngoài ra phải đảm bảo có các nội dung sau:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên/Thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát;

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty;

4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác;

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

Điều 13. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

d) Họ, tên chủ tọa và nội dung cuộc họp;

đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản

đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 14. Công bố nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin và đăng tải trên website của Công ty trong vòng 24 giờ kể từ khi Nghị quyết được thông qua.

Điều 15. Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc được lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định khoản 2 Điều 30 của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành:

a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;

b) Định hướng phát triển công ty;

c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS;

đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

h) Các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Quy trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thực hiện theo quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty, bao gồm các bước cơ bản sau đây:

3.1 Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.

Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích lấy ý kiến;

c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc

chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

e) Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty;

3.2 Danh sách cổ đông có quyền tham gia lấy ý kiến bằng văn bản được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi tài liệu lấy ý kiến bằng văn bản;

3.3 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.

3.4 Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây:

a) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

3.5 Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

đ) Các vấn đề đã được thông qua;

e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

3.6 Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

3.7 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty;

4. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Chương III

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 16. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty.

Điều 17. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị và cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đủ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử từ ba (03) đến năm (05) ứng viên;

3. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu, ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức theo quy định của Điều lệ Công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định.

5. Cung cấp và công bố đầy đủ thông tin, hồ sơ:

a) Đối với ứng viên:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- Trình độ học vấn;

- Trình độ chuyên môn;

- Quá trình công tác;

- Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;

- Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);

- Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);

- Văn bản cam kết về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị;

- Các thông tin khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

b) Đối với (nhóm) cổ đông ứng cử/đề cử:

- Đơn ứng cử/đề cử thành viên Hội đồng quản trị theo mẫu Công ty;

- Danh sách đầy đủ của nhóm cổ đông đề cử, trong đó phải có chữ ký của tất cả các cổ đông trong nhóm.

6. Và các quy định khác tại Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 18. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị được quy định trong Quy chế/Thể lệ bầu cử do Hội đồng quản trị xây dựng theo từng trường hợp bầu cử, tuân thủ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Thể lệ bầu cử được trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

3. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí Quy chế/Thể lệ bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

Điều 19. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a) Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;

b) Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;

c) Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d) Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống, trừ trường hợp bất khả kháng;

đ) Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các công việc không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, có thu nhập mà không chấp nhận sự thu hồi của Công ty;

e) Thành viên là cổ đông được ủy quyền của tổ chức nhưng không được tổ chức đó ủy quyền nữa hoặc đến tuổi nghỉ hưu theo quy định của Pháp luật (Đối với người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty);

g) Cổ đông pháp nhân không cử làm đại diện hoặc ủy quyền;

h) Cổ đông pháp nhân mất tư cách pháp nhân;

i) Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

k) Thành viên Hội đồng quản trị cố tình cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, hình ảnh và lợi ích của Công ty.

2. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 20. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Mọi trường hợp bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đều được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin và được đăng tải trên website của Công ty.

Chương IV

TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 21. Thông báo họp Hội đồng quản trị

1. Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày họp đối với cuộc họp thường kỳ và chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp đối với cuộc họp bất thường. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến Ban kiểm soát như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 22. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

1. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp, tính cả trường hợp thành viên Hội đồng quản trị ủy quyền cho một người khác trong Hội đồng quản trị tham dự và biểu quyết và được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị họp.

2. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận;

Điều 23. Cách thức biểu quyết

1. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp nếu trên 50% các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Quy chế này và khoản 7 Điều 37 Điều lệ Công ty;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tiếp hoặc hình thức tương tự khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

2. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết và có giá trị ngang nhau. Các quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua theo nguyên tắc đa số quá bán (1/2). Trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Tùy trường hợp cụ thể, theo sự thống nhất của Hội đồng quản trị, các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị có thể được biểu quyết thông qua dưới hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết ngay tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

4. Đối với những vấn đề quan trọng có liên quan đến nhân sự, tiền vốn, lợi ích của Công ty và nghĩa vụ của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc thì người chủ trì phiên họp Hội đồng quản trị có thể tiến hành biểu quyết bằng phiếu kín.

5. Trường hợp biểu quyết, quyết định hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan trực tiếp đến quyền lợi riêng của một thành viên Hội đồng quản trị mà thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 1, 2 Điều 46 của Điều lệ Công ty thì thành viên Hội đồng quản trị đó không có quyền biểu quyết.

6. Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

Điều 24. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị ban hành nghị quyết đối với những vấn đề quan trọng đã được thảo luận và quyết định tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

2. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.

Điều 25. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích, chương trình và nội dung họp;

c) Thời gian, địa điểm họp;

d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

đ) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

h) Các vấn đề đã được thông qua;

i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.

2. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi.

Điều 26. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị

1. Căn cứ các nội dung, quyết định được thông qua của cuộc họp Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành các văn bản nghị quyết của Hội đồng quản trị.

2. Các Nghị quyết này sẽ được chuyển đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị và những cá nhân, bộ phận có liên quan.

3. Những thông tin, nội dung trong Nghị quyết Hội đồng quản trị thuộc phạm vi công bố thông tin của pháp luật sẽ được thực hiện công bố thông tin đúng quy định.

Chương V

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM KIỂM SOÁT VIÊN ("THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT")

Điều 27. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên

1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cụ thể như sau:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;

c) Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

d) Tốt nghiệp đại học chuyên ngành kế toán hoặc kiểm toán.

3. Không được làm kiểm soát viên khi thuộc các trường hợp sau:

a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

4. Trường hợp Công ty có niêm yết giao dịch trên sàn chứng khoán; Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Ban kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

Điều 28. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên

1. Các cổ đông, nhóm cổ đông đáp ứng tiêu chuẩn tại Khoản 3 Điều 8 Điều lệ Công ty được ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát theo Khoản 3 Điều 47 Điều lệ Công ty quy định: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 29. Cách thức bầu Kiểm soát viên

1. Cách thức bầu Kiểm soát viên/Thành viên Ban kiểm soát được quy định trong Quy chế/Thể lệ bầu cử do Hội đồng quản trị xây dựng theo từng trường hợp bầu cử, tuân thủ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Quy chế/Thể lệ bầu cử được trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

3. Người trúng cử Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

5. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban kiểm soát mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 30. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 48 Điều lệ công ty;

b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

d) Bị miễn nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu vi phạm các quy định về trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc pháp luật hiện hành;

đ) Trường hợp Ban kiểm soát vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho Công ty thì Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để xem xét và miễn nhiệm Ban kiểm soát đương nhiệm và bầu Ban kiểm soát mới;

2. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b) Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

c) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 31. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

Mọi trường hợp bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên đều được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin và được đăng tải trên website của Công ty.

Chương VI

LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP

Điều 32. Các tiêu chuẩn người điều hành doanh nghiệp

1. Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị lựa chọn, bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh trên phải được thông qua bằng nghị quyết của Hội đồng quản trị.

2. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

Điều 33. Các tiêu chuẩn của Ban Tổng Giám đốc

1. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp gồm:

- Cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức;

- Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam;

- Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Người đang chấp hành hình phạt tù hoặc đang bị Tòa án cấm hành nghề kinh doanh;

- Người từng được giao đại diện phần vốn góp của Nhà nước ở Doanh nghiệp khác mà Doanh nghiệp đó bị tuyên bố phá sản;

- Là Chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng của doanh nghiệp, chủ nhiệm, các thành viên Ban quản trị Hợp tác xã bị tuyên bố phá sản trong thời hạn từ 01 - 03 (một đến ba) năm, kể từ ngày doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản;

b) Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chính của Công ty;

c) Có sức khỏe, có phẩm chất, đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết;

d) Tuổi đời không được quá tuổi nghỉ hưu theo quy định của Pháp luật.

đ) Không được đồng thời làm Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tại một doanh nghiệp khác.

2. Các Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật hoặc ký hợp đồng có thời hạn theo đề nghị của Tổng Giám đốc. Trường hợp Tổng giám đốc không đề xuất nhưng xét thấy cần thiết và phục vụ lợi ích chung, đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị có quyền xem xét và quyết định bổ nhiệm. Phó Tổng Giám đốc phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp tương tự như điểm a Khoản 1 Điều này;

b) Có trình độ học vấn từ đại học trở lên thuộc lĩnh vực chuyên môn sẽ đảm nhiệm hoặc có trình độ đại học trở lên ngoài lĩnh vực chuyên môn nhưng ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm;

c) Có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp, có hiểu biết pháp luật;

d) Có sức khỏe, có phẩm chất, đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết.

Điều 34. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Tổng Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc thuê một người khác làm Tổng Giám đốc; trường hợp thuê Tổng Giám đốc thì Hội đồng quản trị ký hợp đồng thuê, trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.

2. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Tổng Giám đốc có những quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, hợp đồng lao động ký với Công ty (nếu có).

4. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.

Điều 35. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp khác

Hội đồng quản trị bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với người điều hành khác (Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và theo đề nghị của Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị lựa chọn, bổ nhiệm) trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc và phù hợp với cơ cấu, quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định.

Điều 36. Thời hạn (nhiệm kỳ) giữ chức vụ các chức danh người điều hành doanh nghiệp

Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty là năm (05) năm và có thể tái bổ nhiệm.

Điều 37. Bổ nhiệm lại chức danh của người điều hành doanh nghiệp

1. Khi kết thúc thời hạn giữ chức vụ của người điều hành doanh nghiệp, thì Hội đồng quản trị xem xét bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại. Hội đồng quản trị quyết định trước khi cán bộ kết thúc nhiệm kỳ ít nhất một (01) tháng.

2. Điều kiện để bổ nhiệm lại

a) Hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ chức vụ;

b) Phẩm chất đạo đức tốt;

c) Không vi phạm pháp luật, chế độ, chính sách Nhà nước và quy định của Công ty.

d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ.

đ) Được cán bộ, công nhân viên trong đơn vị tín nhiệm.

3. Hồ sơ trình Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm lại như là hồ sơ bổ nhiệm lần đầu.

Điều 38. Quy định về ký hợp đồng lao động đối với người điều hành doanh nghiệp

1. Hội đồng quản trị ký hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc (đối với trường hợp thuê người khác không là thành viên trong Hội đồng quản trị làm Tổng Giám đốc) trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích, trách nhiệm, quyền hạn và các điều khoản khác có liên quan. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.

2. Hợp đồng với những người điều hành doanh nghiệp khác (đối với trường hợp thuê người khác không là thành viên trong Hội đồng quản trị) do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc

Điều 39. Các trường hợp miễn nhiệm, từ chức đối với người điều hành doanh nghiệp

Người điều hành doanh nghiệp bị miễn nhiệm trong các trường hợp theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định và hợp đồng lao động đã ký kết.

Điều 40. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp

Mọi trường hợp bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm người điều hành doanh nghiệp đều được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin và được đăng tải trên website của Công ty.

Chương VII

PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 41. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

1. Hội đồng quản trị sẽ mời Ban kiểm soát tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có thể mời thêm một số thành viên, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các phòng ban chuyên môn Công ty tham dự một số cuộc họp Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng Giám đốc và các thành viên khác được mời có thể tham gia thảo luận trong cuộc họp nhưng không có quyền biểu quyết. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ có văn bản thông báo kết quả hoặc Nghị quyết của cuộc họp cho Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc trong thời gian năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc.

2. Tại các kỳ họp của Ban kiểm soát có nội dung quan trọng, Trưởng Ban kiểm soát có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tham gia cuộc họp để thảo luận về những vấn đề có liên quan. Thư mời họp phải có đầy đủ nội dung cần thiết và phải được chuyển đến người được mời ít nhất năm (05) ngày trước khi cuộc họp diễn ra. Trưởng Ban kiểm soát sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong thời gian năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc.

3. Tại các kỳ họp của Ban Tổng Giám đốc có nội dung quan trọng, Tổng Giám đốc có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tham gia cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc để thảo luận những vấn đề có liên quan. Tổng Giám đốc sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong thời gian năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc.

Điều 42. Thông báo Nghị quyết Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

Bản sao các văn bản nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty sẽ được chuyển đến cho Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc trong thời hạn năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc.

Điều 43. Các trường hợp Tổng Giám đốc hoặc Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng Quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng Quản trị

1. Ban kiểm soát có thể đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập Hội đồng Quản trị họp bất thường để giải đáp, đề xuất các vấn đề mà Ban kiểm soát quan tâm. Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm gửi các yêu cầu cần giải đáp, cần đề xuất cùng lúc với đề nghị triệu tập cuộc họp;

2. Tổng Giám đốc có thể đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập Hội đồng Quản trị họp bất thường để báo cáo, đề xuất và xin ý kiến của Hội đồng Quản trị. Tổng Giám đốc phải gửi trước cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị những vấn đề mà mình sẽ đề xuất cùng lúc với đề nghị triệu tập cuộc họp;

3. Ban kiểm soát có thể đề nghị Tổng Giám đốc và đại diện công ty kiểm toán độc lập tham dự và trả lời các vấn đề mà Ban kiểm soát quan tâm.

Điều 44. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

1. Thực hiện chế độ báo cáo cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Chuẩn bị các báo cáo theo chương trình nghị sự mà Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát yêu cầu.

2. Chậm nhất 30 tháng 11 hàng năm, Tổng Giám đốc phải trình Hội đồng Quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch tài chính của Công ty.

3. Tổng Giám đốc báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty cho Hội đồng Quản trị, kiến nghị những vấn đề cần được Hội đồng Quản trị giải quyết được quy định chi tiết tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và Điều lệ Công ty, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Điều 45. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và các thức thông báo cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát

1. Báo cáo định kỳ 3 tháng/lần bằng văn bản về mọi mặt hoạt động của Công ty và các kiến nghị (nếu có). Các báo cáo này được đồng thời gửi cho Ban kiểm soát;

2. Khi có yêu cầu của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc phải báo cáo bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày đối với các vấn đề mà Hội đồng Quản trị quan tâm;

3. Trong quá trình điều hành, khi nhận thấy có nguy cơ biến động bất thường lớn, Tổng Giám đốc phải báo cáo kịp thời cho Hội đồng Quản trị để có biện pháp chỉ đạo xử lý.

Điều 46. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng Quản trị.

2. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

3. Trường hợp Ban kiểm soát phát hiện Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản với

Hội đồng Quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả. Đồng thời Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Chương VIII

QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC

Điều 47. Phương thức đánh giá hoạt động

Tùy thuộc vào quy định của Hội đồng quản trị công ty, công tác đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác của Công ty có thể được tiến hành theo một hoặc một số phương thức sau:

1. Tự nhận xét, đánh giá.

2. Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm.

3. Cách thức khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.

Điều 48. Tiêu chí đánh giá

Tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý do Hội đồng quản trị ban hành.

Điều 49. Khen thưởng, kỷ luật

1. Hội đồng quản trị có thẩm quyền quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

2. Tổng Giám đốc có thẩm quyền quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với các cán bộ đảm nhận các chức danh quản lý do Tổng Giám đốc bổ nhiệm sau khi thông qua Hội đồng quản trị.

3. Nguyên tắc xử lý, các hình thức xử lý, trình tự xử lý vi phạm kỷ luật đối với các cán bộ quản lý của Công ty thực hiện theo quy định về kỷ luật của Công ty và quy định pháp luật Lao động.

Điều 50. Đối với thành viên Hội đồng quản trị

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên Hội đồng quản trị hàng năm dựa vào chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quyết định phân công nhiệm vụ và kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Khen thưởng: Tùy theo thành tích cá nhân, Hội đồng quản trị có quyền sử dụng một phần tổng mức thù lao và tiền thưởng hàng năm của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua để chi thưởng cho các thành viên và xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

3. Kỷ luật: Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các hoạt động thuộc phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị có thể

bị kỷ luật hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 51. Đối với thành viên Ban kiểm soát

1. Đánh giá hoạt động: Ban kiểm soát sẽ đánh giá, kiểm điểm kết quả hoạt động của mỗi thành viên theo định kỳ hàng năm dựa vào chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quyết định phân công nhiệm vụ và kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Khen thưởng: Tùy theo thành tích cá nhân, Ban kiểm soát có quyền sử dụng một phần tổng mức thù lao và tiền thưởng hàng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua để chi thưởng cho các thành viên và xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

3. Kỷ luật: Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các hoạt động thuộc phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát có thể bị kỷ luật hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 52. Đối với thành viên Tổng Giám đốc

1. Đánh giá hoạt động: Hội đồng quản trị sẽ đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả và hiệu quả điều hành của Tổng Giám đốc theo định kỳ hằng năm trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty (có tham khảo ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát).

2. Khen thưởng: Hội đồng quản trị sẽ quyết định việc khen thưởng cụ thể cho Tổng Giám đốc. Hội đồng quản trị có quyền sử dụng quỹ khen thưởng của người quản lý để chi khen thưởng chung trong đó có Tổng Giám đốc và xem xét thưởng theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

3. Kỷ luật: Tổng Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản tị về việc thực hiện các hoạt động thuộc phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc có thể bị kỷ luật hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 53. Đối với các cán bộ đảm nhận các vị trí quản lý khác

1. Đánh giá hoạt động: Việc đánh giá hoạt động của cán bộ đảm nhận các vị trí quản lý khác được thực hiện theo định kỳ hàng năm theo thỏa ước lao động tập thể và các nội dung trong hợp đồng lao động đã được ký giữa Công ty với các cán bộ đảm nhận vị trí quản lý đó.

2. Khen thưởng: Hội đồng quản trị sẽ quyết định việc khen thưởng cụ thể cho cán bộ quản lý theo đề nghị của Tổng Giám đốc và chính sách khen thưởng của Công ty. Hội đồng có quyền sử dụng quỹ khen thưởng để chi khen thưởng chung trong đó có các cán bộ đảm nhận các vị trí quản lý.

3. Kỷ luật: Cán bộ bộ đảm nhận vị trí quản lý có thể bị kỷ luật hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy chế Công tác tổ chức cán bộ và quy chế kỷ luật của Công ty.

Điều 54. Trách nhiệm về thiệt hại

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

Chương IX

NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 55. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty

Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1. Có hiểu biết về pháp luật;

2. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 56. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty

1. Tư vấn Hội đồng Quản trị trong việc tổ chức Đại hội cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

2. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát;

3. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

4. Tham dự các cuộc họp;

5. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng Quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

6. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát;

7. Giám sát và báo cáo Hội đồng Quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;

8. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

Điều 57. Bổ nhiệm và miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

1. Trường hợp Công ty có niêm yết giao dịch trên sàn chứng khoán, Hội đồng quản trị phải chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng Quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm;

2. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định của pháp luật về lao động hiện hành.

Điều 58. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Mọi trường hợp bổ nhiệm, miễn nhiệm Người quản trị công ty được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin và được đăng tải trên website của Công ty.

Chương X

CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN VÀ NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Điều 59. Công khai lợi ích liên quan

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Công ty phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với Công ty, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;

2. Việc kê khai quy định tại Khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng;

3. Việc kê khai theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này phải được thông báo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên và lưu giữ tại trụ sở chính của doanh nghiệp. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có quyền xem xét, trích lục và sao một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai nếu xét thấy cần thiết;

4. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Điều 60. Trách nhiệm trung thực và ngăn ngừa các xung đột về lợi ích

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật. Công ty

phải thực hiện công bố thông tin về nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua các giao dịch nêu trên trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ trên trang thông tin điện tử của công ty, Sở Giao dịch Chứng khoán và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

3. Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các Thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người điều hành khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và những người có liên quan tới các thành viên này không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương XI

BÁO CÁO, CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 61. Nghĩa vụ công bố thông tin

1. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ngoài ra, Công ty phải công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.

2. Việc công bố thông tin được thực hiện bảo đảm cổ đông và công chúng có thể tiếp cận công bằng. Ngôn ngữ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và nhà đầu tư.

Điều 62. Công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý công ty

1. Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý và hoạt động công ty theo quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp.

2. Trong trường hợp công ty thay đổi mô hình hoạt động, Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định thay đổi mô hình.

Điều 63. Công bố thông tin về quản trị công ty

1. Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị công ty tại các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên và trong Báo cáo thường niên của công ty theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

2. Trường hợp Công ty có niêm yết giao dịch trên sàn chứng khoán, Công ty có nghĩa vụ báo cáo định kỳ 06 tháng và công bố thông tin về tình hình quản trị công ty theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

Điều 64. Trách nhiệm về báo cáo và công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc

Ngoài các trách nhiệm theo quy định tại Điều 59, 60 Quy chế này, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin về giao dịch trong các trường hợp sau:

1. Các giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó các thành viên nêu trên là thành viên sáng lập hoặc là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

2. Các giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó người có liên quan của các thành viên nêu trên là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc cổ đông lớn.

3. Các giao dịch có thể mang lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với các thành viên nêu trên.

Điều 65. Tổ chức công bố thông tin

1. Công ty phải xây dựng và ban hành quy chế về công bố thông tin của Công ty theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.

2. Công ty phải có ít nhất một cán bộ/nhân viên công bố thông tin. Cán bộ/nhân viên có trách nhiệm sau:

a) Công bố các thông tin của Công ty với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

b) Công khai tên, số điện thoại làm việc để cổ đông liên hệ.

Chương XII

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 66. Báo cáo

Định kỳ hoặc theo yêu cầu, Công ty, các cá nhân và tổ chức liên quan phải có nghĩa vụ báo cáo, giải trình và công bố thông tin về các hoạt động quản trị Công ty theo quy định của Quy chế với Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 67. Giám sát

Công ty, các cá nhân và tổ chức liên quan và các cổ đông Công ty phải chịu sự giám sát về quản trị Công ty của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 68. Xử lý vi phạm về quản trị công ty

Công ty và các cá nhân, tổ chức có liên quan vi phạm quy định về quản trị công ty bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 108/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với các hành vi vi phạm quy định về quản trị công ty đại chúng, Nghị định số 145/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ

sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán và quy định của pháp luật hiện hành.

Chương XIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 69. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị soạn thảo, xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của công ty chưa được đề cập trong bản quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của công ty.

Điều 70. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm XIII chương, 70 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp thống nhất thông qua ngày…. tháng…….năm 2019 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này.

2. Quy chế này là duy nhất và chính thức của Công ty.

3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty hoặc người được uỷ quyền.

4. Cổ đông Công ty, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và tất cả các cán bộ quản lý trong Công ty chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này; Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện quy chế này trong Công ty .

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Phan Đình Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12 /2019/TT-HĐQT	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 05/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ, về việc tăng cường công tác chỉ đạo, đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 186/TB-VPCP ngày 14/05/2019 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Đồng Tháp, theo đó Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Tỉnh phải đẩy nhanh tiến độ thoái vốn trong năm 2019;

Căn cứ mục c khoản 1 Điều 22 Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước & Môi trường Đô thị Đồng Tháp (Dowasen): "*Đại hội đồng cổ đông ... thảo luận và thông qua việc bán tiếp số cổ phần nhà nước theo tỷ lệ bán ra bên ngoài 36% vốn điều lệ và tỷ lệ này sẽ thay đổi theo từng thời kỳ*";

Do vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc thoái vốn nhà nước tại Dowasen như sau:

1. Thống nhất thông qua việc tiếp tục thoái vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp với tỷ lệ Nhà nước nắm giữ tại Dowasen sau khi thực hiện thoái vốn là 51% theo tinh thần Quyết định 1232/QĐ-TTg hoặc tỷ lệ khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Thời gian thoái vốn theo quyết định của Chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Dowasen.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật Dowasen được sử dụng con dấu của Công ty để thực hiện các thủ tục thoái vốn theo quy định pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Cty;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 1400102205 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP TỈNH ĐỒNG THÁP

Phan Đình Hùng